CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
Savitech 102A Phó Cơ Điều, P.Minh Phụng, TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------***---------

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300716891
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.04.18 09:10:36+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.2.1

Số: 07/CV-HĐQT

TP.HCM, ngày 18 tháng 04 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Tên tổ chức niêm yết: **Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông**
Mã chứng khoán: SVT
Trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, Phường Minh Phụng, Tp.HCM
Điện thoại: (84.028) 39560169 - 0902887582
Fax: (84.028) 39560893
Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐72 giờ ☐bất thường ☐theo yêu cầu ☑định kỳ:
Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông xin công bố thông tin BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Đính kèm Báo cáo thường niên
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2026 tại đường dẫn: *http://www.savitechco.com.vn*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật
Chủ tịch HĐQT

M.S.D.N: 0300716891 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
QUẬN 11 - T.P HỒ CHÍ MINH

Phạm Thị Như Ngọc

Savitech

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

MỤC LỤC

01 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát 8

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 9

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 12

Định hướng phát triển 16

Các yếu tố rủi ro 18

02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động kinh doanh 24

Tổ chức và nhân sự 27

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 35

Tình hình tài chính 36

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 39

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 42

03 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 48

Tình hình tài chính 52

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 53

Kế hoạch phát triển trong tương lai 54

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 55

04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty 58

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc 59

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị 60

05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị 64

Ban Kiểm soát 72

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát 79

06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán 84

Báo cáo tài chính được kiểm toán 85

THÔNG ĐIỆP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trải qua hơn 30 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông (Savitech) vẫn đang ngày càng lớn mạnh, hoạt động hiệu quả trên nhiều lĩnh vực, đem lại giá trị cho nhà đầu tư, và đóng góp nhiều cho sự phát triển chung của xã hội.

Với phương châm "NĂNG ĐỘNG – HIỆU QUẢ – BỀN VỮNG", Công ty đã và đang thực thi chiến lược tập trung đầu tư sâu rộng vào lĩnh vực văn hóa, giáo dục và phát huy hoạt động kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu.

Trên hành trình phát triển, Công ty luôn nhận thức rằng để thành công và tiến xa, bên cạnh việc định hướng chiến lược đúng đắn thì việc tôn trọng những giá trị đạo đức trong kinh doanh, tinh thần đoàn kết, nhân ái, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên là một tiến trình xuyên suốt để luôn mang đến cho khách hàng, cổ đông và xã hội những giá trị gia tăng tốt đẹp.

Và trong hành trang của mình, Savitech luôn cần sự ủng hộ của Quý cổ đông, đối tác, khách hàng, sự nỗ lực, tận tâm, đầy trách nhiệm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên để hoàn thành những mục tiêu chiến lược trong từng giai đoạn cụ thể. Hội đồng quản trị chúng tôi xin được gửi lời cảm ơn chân thành tới Quý vị, những nhân tố đã luôn đồng hành và sát cánh cùng chúng tôi làm nên thành công cho Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông hôm nay; đó chính là niềm tin, là động lực để chúng tôi vững bước trên con đường phát triển của mình.

Với sự dẫn dắt, quyết tâm của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, Công ty cam kết sẽ nỗ lực để đạt được các mục tiêu đầu tư và kinh doanh đã đề ra. Chúng tôi cam kết sẽ luôn toàn tâm, toàn lực phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh, năng động, hiệu quả và bền vững.

Trân trọng.
Hội Đồng Quản Trị

SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, VĂN HÓA CÔNG TY

TẦM NHÌN

Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông tập trung mọi nguồn lực để trở thành một tổ chức đầu tư có uy tín, kinh doanh thương mại hiệu quả bền vững đồng thời, đi đầu tại Việt Nam về phát triển giáo dục hiện đại theo xu hướng của thế giới.

SỨ MỆNH

Trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh thương mại, Savitech luôn tạo một môi trường làm việc năng động, hiệu quả mà ở đó sự đoàn kết, tinh thần trách nhiệm của toàn thể cán bộ công nhân viên sẽ đem đến cho khách hàng những trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ tốt nhất, nhằm tối đa hóa giá trị đầu tư cho cổ đông.
Trong lĩnh vực giáo dục, Savitech không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, đào tạo các thế hệ trẻ Việt Nam GIỎI TIẾNG VIỆT – THẠO TIẾNG ANH – GIÀU KỸ NĂNG SỐNG và đủ bản lĩnh để hội nhập thế giới.

VĂN HÓA CÔNG TY

Công ty luôn nhận thức rằng để thành công và phát triển bền vững, bên cạnh việc định hướng chiến lược đầu tư đúng đắn, đổi mới tư duy và sáng tạo thì việc tôn trọng những giá trị đạo đức xã hội trong kinh doanh và đầu tư luôn được ưu tiên hàng đầu. Nối tiếp là tinh thần đoàn kết, nhân ái, chấp nhận sự khác biệt để hỗ trợ lẫn nhau phát huy về cả tri thức lẫn tâm hồn.

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát 8

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 9

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 12

Định hướng phát triển 16

Các yếu tố rủi ro 18

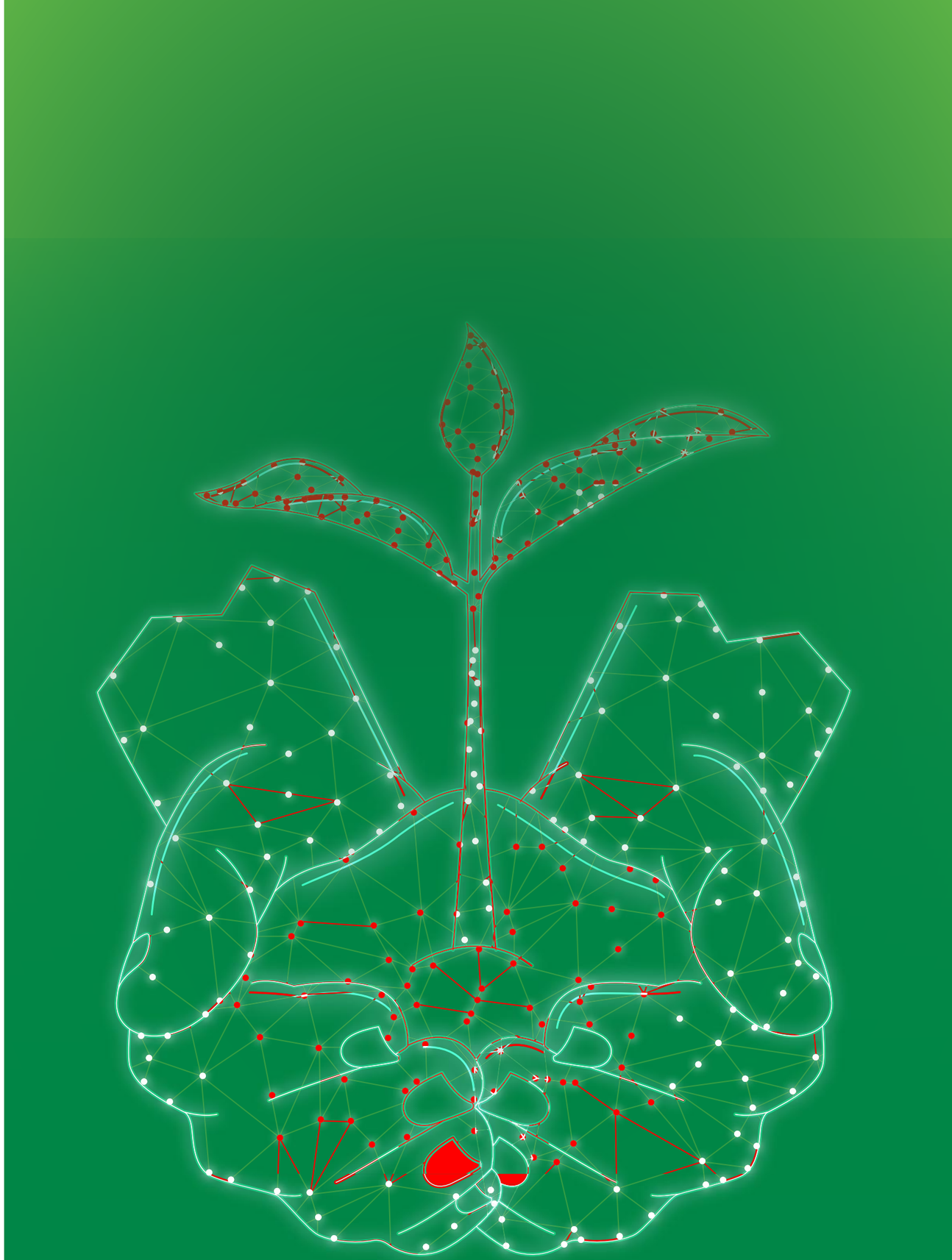

THÔNG TIN KHÁI QUÁT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG

Tên Tiếng Anh	SAI GON VIEN DONG TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	SAVITECH
Mã cổ phiếu	SVT
Sàn niêm yết	HOSE
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	173.109.780.000 đồng
Vốn điều lệ	173.109.780.000 đồng
Logo	Savitech
Giấy CNĐKDN số	0300716891, đăng ký lần đầu ngày 09/12/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 17/10/2023, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp
Website	savitechco.com.vn
Địa chỉ	102A Phó Cơ Điều, phường Minh Phụng, TP.HCM
Số điện thoại	(028) 3956 0169
Số fax	(028) 3956 0893

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của SAVITECH:

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA CÔNG TY

Hiện nay, Savitech đang dẫn chuyển hướng đầu tư mạnh vào ngành giáo dục, xác định đầu tư vào lĩnh vực Giáo dục là hoạt động chiến lược trọng tâm trong định hướng phát triển dài hạn. Thông qua hệ thống 15 cơ sở trường học mang thương hiệu Việt Mỹ (VASchools) tại TP.HCM, công ty cung cấp môi trường giáo dục đạt chuẩn quốc tế, đào tạo các cấp học từ mầm non đến hết lớp 12 tại TP.HCM và các khu đô thị lớn ở các tỉnh thành phía Nam.

Năm 2025 đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của VASchools:

- **Quy mô và mạng lưới:** Với 15 cơ sở hoạt động, VASchools tiếp tục củng cố vị thế là một trong những hệ thống giáo dục song ngữ hàng đầu tại Việt Nam
- **Chương trình đào tạo tiên tiến:** Hệ thống liên tục cập nhật và áp dụng các phương pháp giáo dục hiện đại như tích hợp STEM.
- **Đầu tư bền vững:** Tổng mức đầu tư vào VASchools đến nay đạt 62,379 tỷ đồng, phản ánh cam kết dài hạn của Savitech trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng một hệ thống đào tạo chuẩn quốc tế tại Việt Nam.

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Công ty hoạt động chủ yếu tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Các cơ sở của VAschools nằm tại các Phường trong TP.HCM gồm: Phường Bình Thới, Phường Tân Bình, Phường Phú Định, Phường Hạnh Thông, Phường Thông Tây Hội, Phường Hòa Bình, Phường Vĩnh Hội.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976

Tiền thân của CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông là một doanh nghiệp nhà nước, được thành lập vào tháng 10/1976 với tên Xưởng Cơ Khí 23/9, đến tháng 08/1996 đổi tên là Công ty Xe Đạp Xe Máy Sài Gòn, trực thuộc Sở Công nghiệp TP.HCM. Trong thời gian này, Công ty đã có nhiều chuyển đổi mạnh mẽ, phù hợp với xu hướng phát triển kinh tế và xã hội của đất nước.

2003

Ủy ban nhân dân TP.HCM quyết định chọn Công ty Xe đạp Xe Máy Sài Gòn là một trong những doanh nghiệp của thành phố đủ điều kiện để thực hiện cổ phần hóa. Đến tháng 12/2003, CTCP Xe Đạp Xe Máy Sài Gòn chính thức đi vào hoạt động với mô hình CTCP.

2007

Tháng 10/2007, Công ty chính thức đổi tên thành CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông (SAVITECH) để phù hợp với chiến lược đa dạng hóa ngành hoạt động và xu thế phát triển của quá trình hội nhập quốc tế cũng. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho chiến lược đầu tư phát triển giáo dục dài hạn của Công ty và bắt đầu tập trung xây dựng nguồn lực tham gia điều hành và quản lý hệ thống trường Việt Mỹ – VASchools.

2011

Ngày 05/10/2011, CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông chính thức niêm yết cổ phiếu trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam (sàn giao dịch HOSE) với mã chứng khoán là SVT. Số lượng cổ phiếu niêm yết lần đầu là 8.700.000 cổ phiếu.

2020

Công ty tăng vốn điều lệ lên 115.795.740.000 đồng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tỷ lệ thực hiện 10%). Đồng thời thoái toàn bộ nguồn vốn tại CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông và CTCP Thương mại Toàn Lực.

2021

: Savitech đạt giải IR Awards 2021, là 1 trong 389 doanh nghiệp niêm yết hoàn thành tốt nghĩa vụ công bố thông tin (CBTT).

2022

02 năm liên tiếp đạt giải IR Awards, năm 2022 SVT là 1 trong 385 doanh nghiệp đạt chuẩn CBTT trên Thị trường Chứng khoán.

Công ty tăng vốn điều lệ lên 150.533.690.000 đồng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tỷ lệ thực hiện 30%).

2023

Từ năm 2011 đến nay, CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông liên tục đạt giải IR Awards, là doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn CBTT trên Thị trường chứng khoán trong 10 năm.

Công ty tăng vốn điều lệ lên 173.109.780.000 đồng do phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tỷ lệ thực hiện 14,99993%).

2024

Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông tiếp tục là một trong 424 doanh nghiệp niêm yết đạt danh hiệu “Doanh nghiệp đạt Chuẩn Công bố thông tin” và là Doanh nghiệp được vinh danh đến 11 kỳ.

2025

Đánh dấu bước ngoặt chiến lược của Savitech khi chuyển dịch từ mô hình đầu tư sang trực tiếp vận hành trong lĩnh vực giáo dục, qua đó thúc đẩy tăng trưởng doanh thu cốt lõi và từng bước xây dựng nền tảng phát triển bền vững dài hạn. Trong năm, SVT vinh dự đạt giải IR Awards, nằm trong số 460 doanh nghiệp niêm yết đáp ứng chuẩn mực công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Mô hình quản trị Công ty được tổ chức theo Luật Doanh nghiệp (2020) và Điều lệ Công ty, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý điều hành thông qua phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết công việc cụ thể thông qua các trưởng bộ phận.

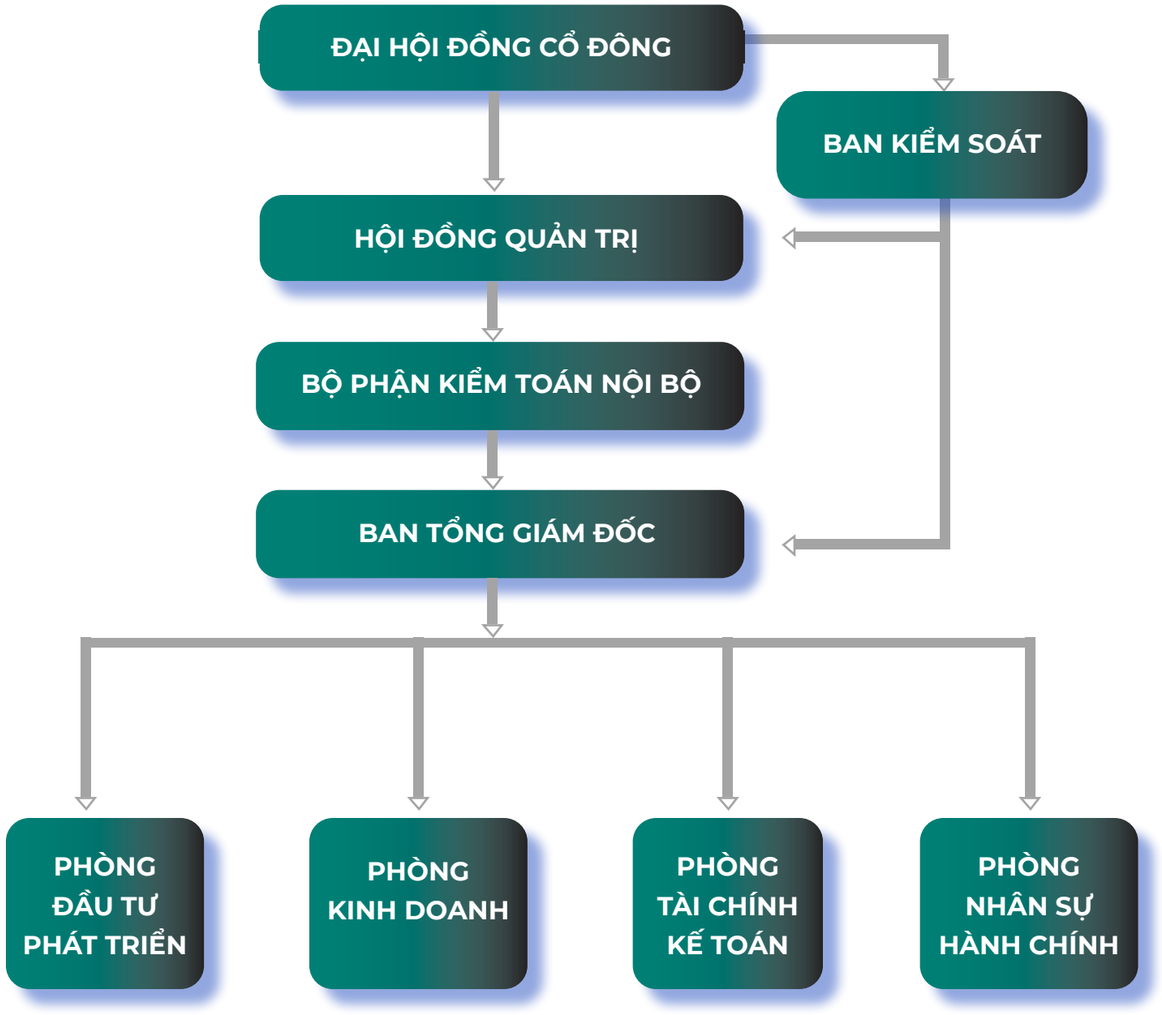

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyền lực cao nhất của công ty, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có quyền quyết định những vấn đề thuộc quyền hạn theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.

Hội đồng Quản trị

Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) là cơ quan quản trị Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm Soát (BKS) là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Bộ phận kiểm toán nội bộ

Bộ phận kiểm toán nội bộ là cơ quan do HĐQT thành lập ra, có nhiệm vụ ngoài việc kiểm tra báo cáo tài chính định kỳ còn sự kiểm tra, đánh giá tính hiệu quả, tuân thủ mọi hoạt động tác động đến mục tiêu, kế hoạch của doanh nghiệp.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành, có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc và các Giám Đốc chức năng là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc, nhiệm vụ được giao.

Các phòng ban

Phòng Đầu Tư Phát Triển

- Tham mưu cho HĐQT, Tổng Giám đốc về chiến lược đầu tư và phát triển;
- Lập kế hoạch và thực hiện việc tìm kiếm, khai thác các dự án đầu tư mới phù hợp với định hướng chiến lược của HĐQT, Ban Điều hành;
- Chuẩn bị nội dung và tài liệu để HĐQT, Tổng Giám đốc tiếp xúc, đàm phán với các đối tác trong và ngoài nước về hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết thực hiện dự án;
- Quản lý, giám sát tình hình triển khai và hoạt động của các dự án công ty đầu tư, kiến nghị các biện pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Các phòng ban

Phòng Kinh Doanh

- Lập kế hoạch kinh doanh hàng năm, xây dựng dự thảo chiến lược chung;
- Lập mục tiêu và kế hoạch kinh doanh ngắn hạn trên cơ sở kế hoạch được giao;
- Theo dõi, thống kê và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và kế hoạch năm cho Ban Điều hành;
- Thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch kinh doanh, tiêu thụ và thị trường đã được phê duyệt;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Điều hành.

Phòng Tài Chính – Kế Toán

- Lập và cân đối các kế hoạch tài chính nhằm phục vụ cho hoạt động kinh doanh và các dự án đầu tư mới của Công ty;
- Kế toán tiêu thụ tính toán kết quả sản kinh doanh, tổng hợp kiểm kê thành phẩm định kỳ cũng như đột xuất;
- Tư vấn, tham mưu cho Tổng Giám đốc về chiến lược tài chính (cơ cấu tài sản nợ, nguồn vốn và chi phí vốn..); quyết định đầu tư, quản lý điều hành; kiểm soát nội bộ để đảm bảo tạo giá trị gia tăng cao nhất cho cổ đông;
- Tổng hợp, báo cáo quyết toán hàng tháng, quý, 6 tháng, năm theo quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Điều hành.

Phòng Hành Chính – Nhân Sự

- Xây dựng dự thảo cơ cấu tổ chức bộ máy; Quy định chức năng nhiệm vụ các đơn vị trong Công ty;
- Thực hiện công tác đào tạo và nâng bậc cho cán bộ công nhân viên, các chế độ bảo hiểm xã hội; bảo vệ an ninh nội bộ; quản lý hồ sơ cán bộ công nhân viên;
- Mua sắm, quản lý tài sản của Công ty;
- Thực hiện việc kiểm soát tài liệu, hồ sơ chất lượng; ghi chép số liệu, phân tích đánh giá và báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ cũng như yêu cầu của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000...
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban Điều hành.

CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty con: Không có

Công ty liên kết	CTCP Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt
Địa chỉ:	252 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, TP. HCM
Lĩnh vực SXKD chính:	Văn hóa, Giáo dục
Vốn điều lệ của Công ty đầu tư	136.890.000.000 đồng
Số lượng sở hữu	4.106.700 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	30,00%

Công ty liên kết	CTCP Giấy Toàn Lực
Địa chỉ:	Lô A2-8, Đường N5, KCN Tây Bắc Củ Chi, Xã Tân An Hội, TP. HCM
Lĩnh vực SXKD chính:	Thương mại Xuất nhập khẩu
Vốn điều lệ của Công ty đầu tư	230.400.000.000
Số lượng sở hữu	8.241.600 cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu của Công ty:	35,77%

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

- Với mục tiêu "Phát triển bền vững – Vươn xa cùng cộng đồng," Savitech tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và đầu tư dài hạn, đồng thời tối ưu hóa giá trị mang lại cho khách hàng, nhân viên và cổ đông. Các mục tiêu chủ yếu được xác định rõ ràng và cụ thể như sau:
- **Về lĩnh vực giáo dục:** Savitech xác định đầu tư vào giáo dục là chiến lược trọng tâm với hệ thống 15 trường học mang thương hiệu Việt Mỹ (VASchools). Công ty cam kết cung cấp môi trường học tập tiên tiến, tích hợp công nghệ và chương trình đào tạo song ngữ, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển thế hệ trẻ toàn diện về kiến thức và kỹ năng sống
- **Về lĩnh vực tài chính:** Savitech chú trọng duy trì tiềm lực vững mạnh để đẩy mạnh các dự án đầu tư chiến lược. Công ty tập trung hợp tác triển khai các dự án với các đơn vị liên kết, đồng thời tiếp tục tìm kiếm cơ hội mới nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Các khoản đầu tư hiện hữu mang lại nguồn thu ổn định và tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững, giúp Savitech tăng cường vị thế trên thị trường đầu tư tài chính
- **Về đội ngũ nhân viên:** Xây dựng chính sách nhân sự đạt tiêu chuẩn quốc tế. Công ty hướng đến việc tạo dựng một môi trường làm việc lý tưởng, nơi nhân viên được phát triển tối đa năng lực và gắn bó lâu dài. Từ việc đầu tư vào đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn đến các chế độ phúc lợi cạnh tranh, Savitech không chỉ thu hút mà còn giữ chân những nhân tài xuất sắc, góp phần đưa thương hiệu Savitech vươn xa trên thị trường trong nước và quốc tế.
- **Về cộng đồng và môi trường:** Cam kết tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng, tạo giá trị xã hội thông qua các dự án giáo dục và từ thiện. Song song đó, Savitech không ngừng áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, giảm thiểu tiêu thụ năng lượng, và thúc đẩy ý thức bảo vệ môi trường trong toàn bộ hệ thống vận hành.
- **Về cổ đông và đối tác:** Chú trọng gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông thông qua việc đảm bảo tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và cổ tức. Đồng thời, công ty mở rộng quan hệ hợp tác chiến lược với các đối tác uy tín trong và ngoài nước, nhằm nâng cao năng lực tài chính và phát triển dài hạn.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch kinh doanh với trọng tâm rõ ràng, định hướng phát triển bền vững, tập trung vào những hoạt động mang lại giá trị lâu dài và tối ưu hóa lợi ích cho cổ đông. Kiên định với chiến lược phát triển đã đề ra, nhưng sẵn sàng linh hoạt và chủ động tái cấu trúc mạnh mẽ khi cần thiết để thích ứng với thị trường và đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty.

- Rà soát, đánh giá lại các khoản đầu tư tài chính, tập trung đẩy mạnh đầu tư vào các công ty tiềm năng trong lĩnh vực giáo dục và thương mại có tỷ suất lợi nhuận cao và khả năng tăng trưởng bền vững, ổn định. Đồng thời, công ty không ngừng tìm kiếm cơ hội đầu tư mới, phù hợp với định hướng phát triển bền vững và năng lực tài chính hiện tại. Duy trì và mở rộng các mối quan hệ liên kết - hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tích cực tìm kiếm các đối tác và nhà đầu tư uy tín nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư, nâng cao tiềm lực tài chính nhằm thực hiện các chiến lược đầu tư của doanh nghiệp.

- Cải tiến cơ cấu tổ chức, hướng đến mô hình tinh gọn, hiệu quả và hiện đại. Công ty chú trọng vào việc nâng cao hiệu suất làm việc của đội ngũ quản lý và nhân viên, kết hợp xây dựng các chế độ đãi ngộ hấp dẫn và công bằng. Cam kết thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động. Ứng dụng các công nghệ quản lý và vận hành hiện đại nhằm cải thiện hiệu quả kinh doanh, đồng thời đảm bảo sự phát triển linh hoạt trước những biến động của thị trường.

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Savitech cam kết mạnh mẽ trong việc tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững vào toàn bộ hoạt động của mình, đảm bảo cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và trách nhiệm xã hội. Những chương trình chính của công ty trong ngắn hạn và trung hạn bao gồm:

- **Bảo vệ môi trường:** Công ty luôn chú trọng nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động kinh doanh. Savitech đã triển khai các chính sách thân thiện với môi trường, áp dụng công nghệ hiện đại để giảm thiểu khí thải, tiết kiệm năng lượng và hạn chế rác thải. Đồng thời, công ty tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ để nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho toàn thể cán bộ, nhân viên, góp phần xây dựng văn hóa doanh nghiệp gắn kết với phát triển bền vững.
- **Nâng cao chất lượng giáo dục:** Trong nhiều năm qua, Savitech đã phối hợp chặt chẽ với hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools) để cung cấp môi trường giáo dục tiên tiến và toàn diện. Công ty không chỉ tập trung đầu tư vào cơ sở vật chất mà còn hỗ trợ xây dựng các chương trình học nhằm trang bị cho học sinh những kỹ năng và kiến thức cần thiết để trở thành những công dân có trách nhiệm và đóng góp tích cực vào xã hội trong tương lai.
- **Tạo giá trị cho người lao động:** Công ty không ngừng tạo ra cơ hội việc làm chất lượng, tăng cường chế độ phúc lợi, đảm bảo chăm sóc sức khỏe và an toàn lao động cho cán bộ nhân viên. Các biện pháp như phòng chống cháy nổ, xây dựng môi trường làm việc an toàn và thân thiện luôn được ưu tiên hàng đầu. Đồng thời, Savitech thực hiện các chương trình đào tạo và phát triển nhân tài để nâng cao năng lực của đội ngũ, tạo động lực gắn kết lâu dài.
- **Đóng góp cho cộng đồng:** Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội và từ thiện nhằm hỗ trợ những nhóm người yếu thế trong cộng đồng. Savitech triển khai các chương trình học bổng, tài trợ giáo dục cho học sinh nghèo, và các dự án cộng đồng nhằm cải thiện đời sống người dân địa phương, khẳng định trách nhiệm xã hội của công ty.

CÁC RỦI RO

RỦI RO KINH TẾ

Năm 2025, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều biến động do bất ổn địa chính trị, xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ thương mại và những gián đoạn cục bộ trong chuỗi cung ứng. Tăng trưởng chậm tại một số nền kinh tế lớn cùng với biến động của thị trường tài chính quốc tế đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động thương mại, đầu tư và tâm lý thị trường.

Tại Việt Nam, kinh tế vĩ mô tiếp tục duy trì ổn định với tăng trưởng GDP năm 2025 đạt khoảng 8,02%. Tuy nhiên, đà phục hồi của tiêu dùng nội địa vẫn còn chậm, trong khi chi phí vốn và áp lực cạnh tranh trong nhiều ngành vẫn ở mức cao. Đối với lĩnh vực giáo dục, việc điều chỉnh học phí theo lộ trình cùng với chi phí vận hành gia tăng có thể ảnh hưởng đến sức cầu và biên lợi nhuận của các đơn vị giáo dục.

Trước bối cảnh đó, Savitech duy trì định hướng tái cấu trúc hoạt động theo hướng tinh gọn và hiệu quả nhằm thích ứng với môi trường kinh doanh. Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực đầu tư tài chính và giáo dục – những mảng hoạt động mang lại hiệu quả sinh lời ổn định và phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn. Song song đó, Savitech tiếp tục rà soát và cơ cấu lại các hoạt động kinh doanh, tối ưu hóa bộ máy quản lý và nâng cao hiệu quả vận hành nhằm sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả. Công ty tăng cường giám sát và đánh giá hiệu quả các khoản đầu tư, đồng thời duy trì sự phối hợp chặt chẽ với các đối tác chiến lược và các đơn vị liên doanh, liên kết. Qua đó, Savitech từng bước củng cố nền tảng tài chính, nâng cao năng lực quản trị và tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định, bền vững trong giai đoạn tiếp theo

RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Hiện nay Savitech tập trung đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, trong đó có hệ thống trường Việt Mỹ. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu và xu hướng phát triển bền vững ngày càng được chú trọng, các rủi ro môi trường đang trở thành yếu tố cần được quan tâm trong hoạt động của ngành giáo dục. Những yêu cầu về cơ sở vật chất an toàn, không gian học tập xanh, sử dụng năng lượng hiệu quả và tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường có thể làm gia tăng chi phí đầu tư và vận hành đối với các cơ sở giáo dục.

Bên cạnh đó, các yếu tố như thời tiết cực đoan, yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường, phòng cháy chữa cháy và quản lý cơ sở vật chất ngày càng được siết chặt cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động vận hành của các đơn vị giáo dục. Những thay đổi này có thể tạo áp lực nhất định đối với kế hoạch đầu tư và chiến lược phát triển dài hạn của các doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục.

RỦI RO NGÀNH GIÁO DỤC

Trong năm 2025, Savitech tiếp tục tập trung đầu tư và triển khai kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục và do đó chịu ảnh hưởng từ các biến động của thị trường cũng như đặc thù của ngành. Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động tài chính thông qua đầu tư vào hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools). Tuy nhiên, lĩnh vực giáo dục tư thục đang đối mặt với mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng giữa các cơ sở đào tạo, trong khi phụ huynh ngày càng quan tâm đến chất lượng đào tạo, trải nghiệm học tập và mức học phí. Bên cạnh đó, chi phí vận hành có xu hướng tăng cùng với yêu cầu cao hơn về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, có thể tạo áp lực nhất định đến hiệu quả hoạt động của các đơn vị giáo dục.

Trước những yếu tố trên, Savitech tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến của thị trường giáo dục và tăng cường giám sát hiệu quả các khoản đầu tư trong lĩnh vực này, đồng thời duy trì chiến lược đầu tư thận trọng và dài hạn. Công ty phối hợp với các đơn vị liên kết trong việc nghiên cứu thị trường, nâng cấp cơ sở vật chất, cải tiến chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên, đồng thời ưu tiên các mô hình giáo dục ứng dụng công nghệ, chương trình song ngữ và phát triển kỹ năng toàn diện cho học sinh. Bên cạnh đó, Savitech đẩy mạnh hoạt động truyền thông và xây dựng thương hiệu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, qua đó hướng tới tối ưu hiệu quả đầu tư và tận dụng tiềm năng tăng trưởng của thị trường giáo dục tư nhân

CÁC RỦI RO

RỦI RO ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY CON, LIÊN KẾT

Savitech phân bổ một phần đáng kể nguồn vốn vào các công ty liên doanh, liên kết nhằm gia tăng hiệu quả đầu tư và mở rộng cơ hội tăng trưởng. Tuy nhiên, các khoản đầu tư này cũng tiềm ẩn những rủi ro nhất định do hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp được đầu tư có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả tài chính tổng thể của Công ty. Trong trường hợp các đơn vị này gặp khó khăn như suy giảm doanh thu, biến động thị trường hoặc hoạt động quản trị chưa hiệu quả, lợi nhuận và giá trị khoản đầu tư của Savitech có thể bị tác động.

Bên cạnh đó, với đặc thù là các khoản đầu tư không trực tiếp kiểm soát, hiệu quả đầu tư bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan như năng lực quản trị, định hướng chiến lược và tính minh bạch trong hoạt động của ban lãnh đạo tại các đơn vị được đầu tư. Các rủi ro liên quan đến quản trị doanh nghiệp, minh bạch tài chính, thay đổi nhân sự chủ chốt hoặc xung đột lợi ích giữa các bên có thể ảnh hưởng đến giá trị đầu tư cũng như nguồn thu từ hoạt động đầu tư của Công ty.

Trước những rủi ro này, Savitech tăng cường giám sát và đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết, đồng thời duy trì sự phối hợp chặt chẽ với các đối tác nhằm hỗ trợ định hướng chiến lược kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược đầu tư thận trọng, từng bước mở rộng và đa dạng hóa danh mục đầu tư vào các doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực liên quan. Thông qua việc đa dạng hóa nguồn thu và giảm mức độ phụ thuộc vào một nhóm đối tác hoặc ngành cụ thể, Savitech hướng tới đảm bảo hiệu quả đầu tư ổn định và bền vững trong dài hạn.

RỦI RO PHÁP LUẬT

Savitech hoạt động trong môi trường pháp lý có phạm vi điều chỉnh rộng và ngày càng được chuẩn hóa. Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật quan trọng như Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Thương mại, Luật Kế toán, Luật Lao động, pháp luật về thuế cùng các quy định hướng dẫn liên quan. Những quy định này tác động trực tiếp đến hoạt động quản trị doanh nghiệp, nghĩa vụ báo cáo – công bố thông tin, quản trị tài chính – kế toán và quản lý nhân sự, đòi hỏi doanh nghiệp phải thường xuyên cập nhật và đảm bảo tuân thủ đầy đủ.

Trong lĩnh vực giáo dục – trụ cột chính trong chiến lược phát triển của công ty, Savitech chịu sự quản lý của Luật Giáo dục và các quy định liên quan đến chất lượng đào tạo, cơ sở vật chất và chính sách học phí. Các tiêu chuẩn quản lý ngày càng được nâng cao, yêu cầu doanh nghiệp không chỉ đảm bảo tuân thủ mà còn phải đầu tư để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý. Điều này có thể tạo áp lực nhất định trong bối cảnh chi phí vận hành gia tăng và môi trường cạnh tranh ngày càng cao.

Với tư cách là doanh nghiệp niêm yết, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của pháp luật chứng khoán và quy định của Luật Chứng khoán về công bố thông tin, quản trị công ty, giao dịch với bên liên quan, kiểm toán/soát xét và chuẩn hóa báo cáo. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng tăng cường yêu cầu về minh bạch thông tin và chuẩn hóa quản trị, việc tuân thủ các quy định này vừa là thách thức, vừa là cơ hội để Savitech nâng cao tính minh bạch và củng cố uy tín với cổ đông và nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật tại Việt Nam vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh và hoàn thiện theo hướng nâng cao kỷ luật tuân thủ và minh bạch hóa môi trường kinh doanh. Mặc dù các cải cách này góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển bền vững, nhưng sự thay đổi trong chính sách hoặc cách thức thực thi đôi khi có thể phát sinh độ trễ hoặc khác biệt trong áp dụng, tiềm ẩn rủi ro nếu doanh nghiệp không kịp thời cập nhật và thích ứng.

Nhận thức rõ các rủi ro pháp luật, Công ty tiếp tục củng cố hệ thống quản trị tuân thủ theo hướng chủ động và phòng ngừa. Savitech duy trì đội ngũ pháp lý chuyên biệt để theo dõi sát sao các thay đổi trong hệ thống pháp luật, đồng thời tổ chức đào tạo nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng tuân thủ cho các phòng ban. Bên cạnh đó, quy trình vận hành được thiết kế chặt chẽ, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. Những nỗ lực này giúp Công ty kiểm soát rủi ro pháp lý hiệu quả, đồng thời tạo nền tảng cho hoạt động ổn định và phát triển bền vững trong dài hạn

RỦI RO KHÁC

Ngoài các rủi ro nêu trên, Savitech còn chịu tác động từ các yếu tố bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn hoặc các biến động địa chính trị. Năm 2025, Việt Nam ghi nhận mức độ thiên tai bất thường và nghiêm trọng với loạt kỷ lục về bão, áp thấp nhiệt đới và các đợt lũ lớn gây ngập sâu trên diện rộng. Những sự kiện này thường khó dự báo và có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động vận hành, tài sản, nguồn nhân lực cũng như làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của Công ty.

Nhằm hạn chế các tác động tiêu cực từ những rủi ro này, Savitech triển khai các biện pháp phòng ngừa và quản trị rủi ro phù hợp, bao gồm việc mua bảo hiểm cho các tài sản quan trọng, tăng cường hệ thống an toàn và phòng cháy chữa cháy, đồng thời tổ chức đào tạo định kỳ cho nhân viên về an toàn lao động và ứng phó tình huống khẩn cấp. Bên cạnh đó, Công ty duy trì việc kiểm tra và đánh giá rủi ro thường xuyên để kịp thời điều chỉnh các biện pháp quản lý, góp phần đảm bảo hoạt động ổn định và bền vững.

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động kinh doanh 24

Tổ chức và nhân sự 27

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 35

Tình hình tài chính 36

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 41

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 42

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ, đầu tư tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Doanh thu thuần	Năm 2024	Năm 2025	%Tăng/giảm
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.727	14.333	425,56%
Doanh thu hoạt động tài chính	31.173	25.890	-16,95%
Tổng doanh thu và thu nhập	33.900	40.223	18,65%

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ

14,3 TỶ ĐỒNG

Doanh thu hoạt động tài chính

25,9 TỶ ĐỒNG

Trong năm 2025, doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 14,33 tỷ đồng, tăng mạnh 425,56% so với năm 2024. Kết quả này chủ yếu đến từ việc Công ty bắt đầu triển khai trực tiếp hoạt động giáo dục phổ thông từ niên học 2025–2026, đánh dấu bước chuyển từ mô hình đầu tư tài chính sang tham gia sâu hơn vào hoạt động kinh doanh vận hành lĩnh vực giáo dục. Savitech tận dụng lợi thế về cơ sở vật chất, điều kiện pháp lý và sự hỗ trợ từ các đối tác liên kết để tổ chức hoạt động giáo dục trực tiếp, qua đó từng bước mở rộng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh cốt lõi. Bên cạnh đó, doanh thu hoạt động tài chính là 25,89 tỷ giảm 16,95% so với năm trước, trong đó chủ yếu từ cổ tức được chia từ các công ty liên kết đạt 22,61 tỷ đồng. Tổng doanh thu và thu nhập của Công ty đạt 40,22 tỷ đồng, tăng 18,65% so với năm 2024, phản ánh hiệu quả của chiến lược tái cơ cấu hoạt động kinh doanh. Sau quá trình thu hẹp mảng thương mại và tập trung nguồn lực cho lĩnh vực giáo dục, định hướng phát triển giáo dục đã dần phát huy hiệu quả, tạo nền tảng cho tăng trưởng ổn định và bền vững trong dài hạn.

Tình hình đầu tư tài chính đến 31/12/2025 của các Công ty liên kết như sau:

Đầu tư vào Công ty liên kết

ĐVT: Đồng

STT	Tên Công ty	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ của Công ty đầu tư	Số lượng (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Văn hóa, Giáo dục	136.890.000.000	4.106.700	30,00%
2	Công ty CP Giấy Toàn Lực	Thương mại XNK	230.400.000.000	8.241.600	35,77%

Đầu tư dài hạn khác

ĐVT: Đồng

STT	Tên Công ty	Lĩnh vực kinh doanh	Vốn điều lệ của Công ty đầu tư	Số lượng (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	CTCP Văn Hóa Giáo Dục Việt Mỹ	Văn hóa Giáo dục	89.964.000.000	1.420.860	15,79%
2	CTCP Sách và Dịch Vụ Văn Hóa Tây Đô	Văn hóa Giáo dục	45.000.000.000	222.579	4,95%
3	CTCP In và DVTM Khánh Hội	Giấy, Sản xuất, In	31.939.950.000	150.000	4,70%
4	CTCP Chè Minh Rồng	Chè, cà phê và nông sản	19.505.110.000	34.506	1,77%
5	CTCP Chè – Cà phê Di Linh	Chè, cà phê và nông sản	22.134.000.000	20.000	0,91%

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	% Tăng/giảm năm 2025 so với năm 2024	%TH 2025 / KH 2025
Tổng doanh thu và thu nhập khác	33.900	40.223	34.500	18,65%	116,59%
Lợi nhuận trước thuế	28.269	27.505	28.500	-2,70%	96,51%

Trong năm 2025, tổng doanh thu và thu nhập khác của Công ty đạt 40,22 tỷ đồng, vượt 16,59% so với kế hoạch. Kết quả này phản ánh hiệu quả của chiến lược tái cấu trúc hoạt động và tập trung nguồn lực cho lĩnh vực giáo dục, vốn được xác định là mảng kinh doanh cốt lõi với tiềm năng mang lại nguồn thu ổn định và bền vững trong dài hạn. Lợi nhuận trước thuế đạt 27,51 tỷ đồng, hoàn thành 96,51% kế hoạch, cho thấy hiệu quả sinh lời vẫn chịu ảnh hưởng bởi sự gia tăng của chi phí hoạt động cũng như những biến động của thị trường trong năm.

TỔNG DOANH THU

40,22

tỷ đồng

% THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

116,59%

so với kế hoạch 2025

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Bình Quí	Tổng Giám đốc	0	0%
2	Nguyễn Thị Thanh Hà	Phó Tổng Giám đốc	0	0%
3	Bùi Quang Minh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Phát triển	772.060	4,46%
4	Mai Thị Trúc Giang	Kế toán trưởng	71.104	0,41%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2025:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên ban điều hành	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Quang Khoa	Tổng Giám đốc	25/04/2022	11/11/2025
2	Ông Nguyễn Bình Quí	Tổng Giám đốc	11/11/2025	-

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

ÔNG NGUYỄN BÌNH QUÍ – TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ và tên: Nguyễn Bình Quí

Năm sinh: 1972

Nơi sinh: An Giang

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ 1994 đến 1997	Nhân viên Phòng Kế hoạch Tài chính Trung tâm Đào tạo nghề Việt Nam – Hàn Quốc trực thuộc Bộ Giáo dục & Đào tạo
Từ 1997 đến 2002	Nhân viên Phòng Kế toán tổng hợp Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)
Từ 2002 đến 2004	Kiểm soát viên Phòng Kế toán tổng hợp Hội sở Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)
Từ 2004 đến 2005	Phó phòng Kế toán Eximbank Chi nhánh Chợ Lớn
Từ 2005 đến 2007	Trưởng phòng Kinh doanh Ngoại tệ Eximbank Chi nhánh Chợ Lớn
Từ 2007 đến 2007	Phó Giám đốc Eximbank Chi nhánh Hòa Bình
Từ 2007 đến 2010	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách Eximbank (Nhiệm kỳ 2005–2010)
Từ 2010 đến 2012	Ủy viên chuyên trách Ủy ban Quản lý rủi ro thuộc Hội đồng quản trị Eximbank
Từ 2012 đến 2021	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Eximbank
Từ 2021 đến 2025	Hội đồng Thành viên Công ty TNHH Hai Thành Viên Fami Nguyễn
Từ 2025 đến nay	Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

BÀ NGUYỄN THỊ THANH HÀ - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hà

Năm sinh: 1965

Nơi sinh: Hà Nam

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ

Quá trình công tác:

Từ 1999 đến 2005	Giảng viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 2005 đến 2008	Trưởng Bộ môn Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 2008 đến 2010	Phó Trưởng khoa Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 2010 đến 2015	Nghiên cứu sinh tại Victoria University of Wellington, New Zea-land
Từ 2015 đến 2020	Giảng viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 2020 đến nay 2023	Trưởng Ban chuyên môn tiếng Anh, Hệ thống Trường Việt Mỹ
Từ 2022 đến nay	Phó Tổng Giám đốc CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ năm 2023 đến nay	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Trưởng Ban chuyên môn tiếng Anh Hệ thống trường Việt Mỹ

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Phó Tổng Giám Đốc Hệ thống trường Việt Mỹ

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

ÔNG BÙI QUANG MINH – GIÁM ĐỐC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Họ và tên: Bùi Quang Minh

Năm sinh: 1986

Nơi sinh: TP.HCM

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ 2008 đến 2010	Trợ lý HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2010 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Phát triển CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2013 đến 2015	Phó Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Kinh doanh công ty TNHH MM Vidon
Từ 2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Thương mại Toàn Lực
Từ 08/2016 đến 04/2022	Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 04/2022 đến nay	Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2024 đến nay	Tổng Giám Đốc Hệ thống trường Việt Mỹ

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT CTCP Giấy Toàn Lực
- Phó Chủ tịch kiêm TGĐ CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
- Tổng Giám Đốc Hệ thống trường Việt Mỹ

Số cổ phần nắm giữ: 772.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,46% VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:

Tên	Mối Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Ông Bùi Quang Mẫn	Cha	597.848	3,45%
Bà Nguyễn Thị Thu	Mẹ	374.425	2,16%

BÀ MAI THỊ TRÚC GIANG – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên: Mai Thị Trúc Giang

Năm sinh: 1968

Nơi sinh: An Giang

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành ngân hàng

Quá trình công tác:

Từ 1995 đến 2004	Kế toán trưởng CTCP Thương mại Toàn Lực
Từ 2004 đến 2009	Phó Giám đốc CTCP Thương mại Toàn Lực
Từ 2010 đến 2013	Giám đốc CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2013 đến 2014	Kế toán trưởng Công ty TNHH Bao Bì MM Vidon
Từ 2015 đến nay	Trợ lý HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2018 đến nay	Kế toán trưởng CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm toán nội bộ CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Số cổ phần nắm giữ: 71.104 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,41%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:

Tên	Mối Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Ông Trần Hoàng Nghĩa	Chồng	46.845	0,27%

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

STT	Tính chất phân loại	Năm 2024		Năm 2025	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	**Theo trình độ lao động**	**10**	**100%**	**46**	**100%**
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	5	50%	34	74%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	2	20%	4	9%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	1	10%	-	-
4	Lao động phổ thông	2	20%	8	17%
II	**Theo giới tính**	**10**	**100%**	**46**	**100%**
1	Nam	6	60%	21	46%
2	Nữ	4	40%	25	54%
III	**Theo thời hạn HĐLĐ**	**10**	**100%**	**46**	**100%**
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	0	0%	0	0%
2	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	4	40%	19	41%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	6	60%	27	59%

THU NHẬP BÌNH QUÂN

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số lượng người lao động (người)	33	33	10	46
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	11.6	13.6	14.5	15

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Chính sách đào tạo

Savitech luôn coi nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi quyết định sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Chính sách đào tạo của công ty tập trung vào việc xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao, đáp ứng các yêu cầu trong bối cảnh thị trường không ngừng thay đổi.

- **Tổ chức đào tạo theo định hướng thực tế:** Savitech tổ chức các buổi tập huấn định kỳ cho nhân viên mới và đội ngũ hiện tại, với nội dung tập trung vào văn hóa doanh nghiệp, quy trình, hệ thống quản lý và sản phẩm dịch vụ. Điều này giúp đội ngũ nhân sự nhanh chóng hòa nhập và nâng cao hiệu quả làm việc.
- **Nâng cao kỹ năng chuyên môn và thực tiễn:** Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng tay nghề, kỹ năng quản trị và vận hành hệ thống. Ngoài ra, các chương trình đào tạo về quản trị rủi ro, vận hành an toàn, và phòng cháy chữa cháy cũng được lồng ghép, đảm bảo nhân viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn có khả năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp.
- **Kiểm tra và đánh giá năng lực:** Để đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực, Savitech thực hiện các buổi kiểm tra định kỳ nhằm đánh giá năng lực thực tế của nhân viên. Kết quả đánh giá sẽ được sử dụng để điều chỉnh chương trình đào tạo, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ và phát triển bền vững.
- **Khuyến khích học hỏi và cải tiến liên tục:** Công ty không ngừng cập nhật các xu hướng mới về công nghệ, quản trị và kỹ năng chuyên sâu, tạo cơ hội cho nhân viên tham gia các hội thảo, khóa học chuyên đề bên ngoài nhằm nâng cao năng lực toàn diện.

Chính sách tuyển dụng

Savitech xem công tác tuyển dụng là một trong những yếu tố quan trọng, góp phần quyết định sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Quy trình tuyển dụng của công ty được xây dựng chuyên nghiệp và thực hiện nghiêm ngặt qua từng bước, từ tiếp nhận hồ sơ, sàng lọc, phỏng vấn đến thử việc, nhằm đảm bảo lựa chọn được những ứng viên phù hợp về chuyên môn và văn hóa doanh nghiệp. Công ty ưu tiên tuyển dụng những nhân sự có trình độ cao, đạo đức nghề nghiệp tốt và sẵn sàng gắn bó lâu dài, đồng thời đảm bảo quá trình tuyển dụng luôn minh bạch, công bằng, mang đến cơ hội bình đẳng cho tất cả các ứng viên.

Bên cạnh đó, Savitech cũng chú trọng vào việc khuyến khích sự phát triển nghề nghiệp cho đội ngũ nhân sự hiện tại. Công ty tạo điều kiện để nhân viên được phát huy tối đa năng lực, đồng thời xây dựng các lộ trình thăng tiến rõ ràng, nhằm nâng cao sự gắn kết và tận dụng hiệu quả nguồn lực nội bộ. Với những chính sách tuyển dụng đồng bộ và chiến lược, Savitech không chỉ thu hút được nhân tài mà còn xây dựng một đội ngũ nhân sự mạnh mẽ, đáp ứng tốt các yêu cầu phát triển trong tương lai.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Môi trường công việc

- Savitech luôn nhận thức rõ tầm quan trọng của việc xây dựng một môi trường làm việc an toàn, thuận tiện và thân thiện, nơi nhân viên có thể cống hiến hết mình và phát triển toàn diện. Để đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của người lao động, công ty đã triển khai nhiều giải pháp thiết thực, tạo nên một môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Công ty đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở vật chất hiện đại, trang thiết bị làm việc tiên tiến và bố trí không gian làm việc hợp lý, khoa học, mang lại cảm giác thoải mái cho nhân viên. Đồng thời, Savitech luôn đặt an toàn lao động lên hàng đầu, triển khai các biện pháp phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và đảm bảo sức khỏe cho toàn bộ nhân sự trong quá trình làm việc. Công ty cũng chú trọng bảo vệ môi trường, tạo ra không gian làm việc xanh, sạch, đẹp, giúp nhân viên cảm thấy dễ chịu và nâng cao hiệu quả công việc.
- Bên cạnh đó, Savitech không ngừng xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên sự thân thiện, đoàn kết và chia sẻ, khuyến khích sự gắn kết giữa các nhân viên và tạo động lực làm việc. Những nỗ lực này đã giúp công ty duy trì một môi trường làm việc chất lượng cao, đảm bảo sức khỏe, sự an tâm và tinh thần cống hiến của đội ngũ nhân sự, từ đó nâng cao hiệu suất và hiệu quả hoạt động chung.

Về lương thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

- Savitech chú trọng xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn và cạnh tranh, nhằm thu hút và giữ chân nhân tài, đồng thời khuyến khích sự cống hiến và nỗ lực của đội ngũ nhân sự. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi của công ty được thiết kế minh bạch, công bằng và phù hợp với năng lực cũng như đóng góp của từng cá nhân.
- **Chế độ lương thưởng cạnh tranh:** Savitech áp dụng chính sách lương thưởng hấp dẫn, bao gồm lương tháng 13, thưởng các dịp lễ, tết, và các khoản thưởng sáng kiến cho những ý tưởng đổi mới, mang lại giá trị thực tiễn cho công ty. Những chính sách này không chỉ ghi nhận những nỗ lực đóng góp của nhân viên mà còn tạo động lực để họ phát huy tối đa khả năng của mình.
- **Chính sách bảo hiểm và phúc lợi toàn diện:** Công ty đảm bảo đầy đủ các chính sách bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Ngoài ra, Savitech triển khai các gói bảo hiểm nhân thọ, chăm sóc sức khỏe nâng cao nhằm đảm bảo sự an tâm cho nhân viên và gia đình họ, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống.
- **Đánh giá và khen thưởng định kỳ:** Savitech thường xuyên thực hiện các hoạt động đánh giá hiệu quả công việc để đảm bảo sự công bằng trong việc công nhận thành tích của nhân viên. Các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc sẽ được khen thưởng định kỳ qua các danh hiệu thi đua và hình thức khuyến khích đặc biệt, từ đó tạo động lực mạnh mẽ để nhân viên tiếp tục phấn đấu và nâng cao hiệu quả công việc.
- **Tăng cường sự gắn kết và phát triển lâu dài:** Chính sách đãi ngộ của công ty không chỉ tập trung vào lương, thưởng mà còn hướng đến việc xây dựng mối quan hệ gắn bó lâu dài với nhân viên. Bằng việc tạo điều kiện phát triển nghề nghiệp và nâng cao chất lượng cuộc sống, Savitech đã thành công trong việc xây dựng một môi trường làm việc ổn định, hấp dẫn, góp phần duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao và bền vững.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm 2025, Công ty không triển khai thêm dự án đầu tư mới mà tập trung rà soát, hoàn thiện và phê duyệt các phương án hợp tác kinh doanh được chuyển tiếp từ các năm trước nhằm đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với chiến lược chung. Song song đó, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cấu trúc, ưu tiên phân bổ nguồn lực cho lĩnh vực giáo dục – mảng hoạt động cốt lõi mang lại hiệu quả ổn định và bền vững. Các doanh nghiệp mà Savitech tham gia đầu tư và hợp tác vẫn duy trì hoạt động kinh doanh tích cực, đảm bảo hiệu quả sinh lời theo đúng lộ trình phát triển và định hướng dài hạn mà Công ty đã đề ra.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TẠI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HOÀNG VIỆT

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	% Tăng giảm
Tổng tài sản	247.805	292.213	17,92%
Doanh thu thuần	119.832	124.755	4,11%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28.556	13.146	-53,96%
Lợi nhuận trước thuế	28.462	12.671	-55,48%
Lợi nhuận sau thuế	25.591	11.577	-54,76%

CTCP GIẤY TOÀN LỰC

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	% Tăng giảm
Tổng tài sản	841.706	795.038	-5,55%
Doanh thu thuần	1.179.907	1.128.845	-4,33%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.357	3.589	-33,00%
Lợi nhuận trước thuế	7.282	4.955	-31,96%
Lợi nhuận sau thuế	5.522	2.835	-48,66%

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

	2024		2025
1 Tổng giá trị tài sản	235,67 tỷ đồng	>>>	253,39 tỷ đồng
2 Doanh thu thuần	2,72 tỷ đồng	>>>	14,33 tỷ đồng
3 Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	29,08 tỷ đồng	>>>	27,51 tỷ đồng
4 Lợi nhuận sau thuế	27,58 tỷ đồng	>>>	26,85 tỷ đồng
5 Tỷ lệ chi trả cổ tức	15 phần trăm	>>>	10 phần trăm

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	50,00	1,45
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	50,00	1,45
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,55	6,81
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,56	7,31
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,55	6,81
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,56	7,31
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1.011,32	187,29
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	...	...
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11,76	11,39
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	11,69	10,96

Ghi chú: Do đặc thù ngành nghề kinh doanh nên công ty không có Hàng tồn kho.

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI 2025

Hệ số ROE và ROA

11,39 & 10,96 %

Trong năm 2025, ROE đạt 11,39% so với 11,76% năm 2024, trong khi ROA giảm nhẹ từ 11,69% xuống 10,96%. Diễn biến này phản ánh tác động của việc nguồn thu tài chính giảm so với cùng kỳ đồng thời Công ty chuyển sang triển khai trực tiếp hoạt động giáo dục.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN 2025

Hệ số thanh toán ngắn hạn/nhanh

1,45 lần

Đến cuối năm 2025, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Savitech cùng ở mức 1,45 lần, giảm mạnh so với mức 50,00 lần của năm 2024. Sự sụt giảm này chủ yếu phản ánh sự chuyển dịch trong mô hình hoạt động của Công ty, từ mô hình thiên về đầu tư tài chính với lượng lớn tài sản thanh khoản sang giai đoạn trực tiếp triển khai hoạt động giáo dục. Theo đó, nguồn vốn được tái phân bổ vào các hoạt động vận hành như nhân sự, cơ sở vật chất và chi phí triển khai, làm giảm tỷ trọng tài sản ngắn hạn. Dù vậy, mức 1,45 lần vẫn nằm trong ngưỡng an toàn, cho thấy Công ty duy trì khả năng đáp ứng tốt các nghĩa vụ ngắn hạn đồng thời sử dụng vốn hiệu quả hơn.

CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN 2025

Hệ số Nợ / Tổng tài sản

6,81 %

Savitech ghi nhận hệ số Nợ/Tổng tài sản tăng từ 0,55% năm 2024 lên 6,81% năm 2025, trong khi hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 0,56% lên 7,31%. Diễn biến này phản ánh việc Công ty bắt đầu sử dụng thêm nợ, chủ yếu là nợ ngắn hạn, nhằm tài trợ cho hoạt động kinh doanh khi triển khai trực tiếp mảng giáo dục với nhu cầu chi phí vận hành và đầu tư ban đầu gia tăng. Tuy vậy, mức đòn bẩy hiện tại vẫn rất thấp, cho thấy Savitech duy trì cấu trúc vốn thận trọng và mức độ phụ thuộc vào nợ vay không đáng kể, qua đó hạn chế rủi ro tài chính.

CHỈ TIÊU NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG 2025

Vòng quay tổng tài sản

6,81 vòng

Trong năm 2025, chỉ tiêu vòng quay tổng tài sản của Savitech cải thiện lên mức 0,06 vòng so với 0,01 vòng của năm 2024. Sự gia tăng này phản ánh việc Công ty bắt đầu khai thác hiệu quả hơn cơ sở tài sản khi triển khai trực tiếp hoạt động giáo dục, qua đó tạo ra doanh thu từ hoạt động kinh doanh cốt lõi thay vì phụ thuộc chủ yếu vào nguồn thu tài chính như trước.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Vốn điều lệ của công ty

173.109.780.000 đồng

Khối lượng cổ phiếu niêm yết

17.310.978 cổ phiếu

Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu

Loại cổ phiếu

CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG

Cổ phiếu quỹ

0 cổ phiếu

Giá trị vốn hóa thị trường (tại 31/12/2025)

192.151.855.800 đồng

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	7.973.904	46,06%	3	2	1
	- Trong nước	7.973.904	46,06%	3	2	1
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	Công đoàn công ty	0	0	0	0	0
4	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
5	Cổ đông khác	9.337.074	53,94%	564	13	551
	- Trong nước	9.287.493	53,65%	548	6	542
	- Nước ngoài	49.581	0,29%	16	7	9
	TỔNG CỘNG	**17.310.978**	**100%**	**567**	**15**	**552**
Trong đó: - Trong nước		17.261.397	99,71%	551	8	543
	- Nước ngoài	49.581	0,29%	16	7	9

CỔ ĐÔNG LỚN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG

Địa chỉ: 806 Âu Cơ, Phường Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Số lượng cổ phiếu: 5.759.703

Tỷ lệ sở hữu

33,27 %

CÔNG TY CP GIẤY TOÀN LỰC

Địa chỉ: Lô A2-8, Đường N5, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, Xã Tân An Hội, TP Hồ Chí Minh

Số lượng cổ phiếu: 1.281.658

Tỷ lệ sở hữu

7,40 %

LÊ THỊ MINH GIANG

Địa chỉ: 115-117 bis Nguyễn Cửu Vân, Phường Gia Định, TP Hồ Chí Minh

Số lượng cổ phiếu: 932.543

Tỷ lệ sở hữu

5,39 %

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm 2025, không có sự thay đổi nào trong vốn đầu tư của chủ sở hữu. Vốn điều lệ của công ty tiếp tục duy trì ở mức 173.109.780.000 đồng

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

Các chứng khoán khác: Không có

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Tác động môi trường

Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông triển khai các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính (GHG) như sau:

Đối với nước thải: Savitech sử dụng các thiết bị lọc cơ học như lưới lọc, bể lắng để loại bỏ các chất rắn thô, cặn bã có trong nước thải sinh hoạt. Cài đặt hệ thống xử lý nước thải tiên tiến, đồng thời giám sát và ghi nhận các thông số một cách định kỳ và minh bạch.

Đối với chất thải rắn: Công ty đã lắp đặt các thùng phân loại rác tại các khu vực khác nhau để thu gom rác sinh hoạt, sau đó chuyển giao cho Công ty Dịch vụ Công ích Quận 11 để xử lý. Chất thải được phân loại thành các nhóm như chất thải hữu cơ, chất thải vô cơ, chất thải nguy hại, và chất thải tái chế ngay từ đầu.

Sử dụng năng lượng tái tạo: Đầu tư vào các hệ thống tiết kiệm năng lượng như đèn LED tiết kiệm điện, hệ thống điều hòa không khí hiệu quả và các thiết bị tiết kiệm năng lượng.

Tăng cường nhận thức và đào tạo:

- Tổ chức các khóa đào tạo về bảo vệ môi trường và giảm phát thải khí nhà kính cho toàn thể cán bộ nhân viên, từ đó nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong công ty.
- Khuyến khích các nhân viên và đối tác tham gia vào các sáng kiến bảo vệ môi trường, như giảm sử dụng giấy, tiết kiệm năng lượng và tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp của Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông (Savitech):

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: [20.600]kWh/năm

Savitech áp dụng các biện pháp sau để tiết kiệm năng lượng:

- Savitech thay thế các thiết bị cũ, tiêu thụ năng lượng cao bằng các thiết bị mới, tiết kiệm năng lượng hơn. Ví dụ, sử dụng máy móc có công suất cao nhưng tiêu thụ ít năng lượng, hoặc thiết bị tự động tắt khi không sử dụng để giảm lãng phí năng lượng.
- Tổ chức các khóa đào tạo để nâng cao nhận thức của nhân viên về việc sử dụng năng lượng hiệu quả, từ việc tắt thiết bị khi không sử dụng, điều chỉnh nhiệt độ máy lạnh, đến việc tiết kiệm năng lượng trong các hoạt động kinh doanh hàng ngày. Khuyến khích nhân viên đề xuất sáng kiến tiết kiệm năng lượng và thưởng cho những ý tưởng hiệu quả, giúp tăng cường sự tham gia của toàn bộ công ty trong việc giảm thiểu tiêu thụ năng lượng.

Nguyên vật liệu

Hiện nay Công ty đang hoạt động trong lĩnh vực thương mại và đầu tư tài chính, do đó Công ty không sử dụng nguồn nguyên vật liệu trong năm.

Tiêu thụ nước

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Công ty CP Cấp nước Phú Hòa Tân
- Lượng nước sử dụng trong năm 2025: [1.560] m3/năm

Biện pháp tiêu thụ tiết kiệm nước của công ty:

- Trong suốt quá trình vận hành, công ty không ngừng khuyến khích và nâng cao nhận thức của đội ngũ nhân viên về tầm quan trọng và trách nhiệm của việc bảo tồn nguồn tài nguyên nước.
- Savitech áp dụng công nghệ tiết kiệm nước và đầu tư vào các công nghệ, thiết bị giúp giảm lượng nước tiêu thụ trong quá trình kinh doanh.
- Thực hiện kiểm tra định kỳ hệ thống ống dẫn nước để phát hiện và xử lý kịp thời các chỗ rò rỉ.

Tuân thủ pháp luật

Savitech đã tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường thông qua nhiều biện pháp:

- Tuân thủ các quy định và luật lệ về bảo vệ môi trường của Nhà nước, bao gồm các luật như Luật Bảo vệ Môi trường và các nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan đến xử lý chất thải, khí thải, và ô nhiễm môi trường.
- Công ty tổ chức các khóa đào tạo cho nhân viên về bảo vệ môi trường, giúp họ hiểu và tuân thủ các quy định pháp lý cũng như các biện pháp bảo vệ môi trường trong công việc hàng ngày.
- Trong năm 2025, Công ty đã chấp hành đầy đủ các yêu cầu pháp lý về môi trường và không bị vi phạm bất cứ quy định về môi trường nào.
- Công ty thực hiện giám sát định kỳ về chất lượng môi trường xung quanh, bao gồm không khí, nước, và đất, và công khai các báo cáo về bảo vệ môi trường cho các bên liên quan.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

- Savitech luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc ổn định và đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về lao động, bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, chế độ nghỉ phép, nghỉ thai sản và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành.
- Bên cạnh đó, Công ty áp dụng cơ chế đánh giá hiệu quả công việc định kỳ nhằm đảm bảo chính sách tiền lương, tiền thưởng và đãi ngộ phù hợp với năng lực và mức độ đóng góp của người lao động. Savitech cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ nhân viên như khám sức khỏe định kỳ, hoạt động văn hóa – thể thao và các chương trình gắn kết nội bộ, góp phần nâng cao sự gắn bó của người lao động và xây dựng môi trường làm việc tích cực, bền vững.

Chính sách bảo đảm an toàn cho người lao động

- Savitech chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn và lành mạnh, đảm bảo các khu vực làm việc đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn và vệ sinh lao động; duy trì điều kiện làm việc phù hợp, đầy đủ ánh sáng và thông gió, đồng thời thực hiện bảo trì định kỳ thiết bị và công cụ làm việc nhằm hạn chế rủi ro và bảo vệ sức khỏe người lao động.
- Công ty tổ chức các khóa đào tạo về an toàn lao động cho tất cả nhân viên, bao gồm hướng dẫn quy trình làm việc an toàn, các biện pháp phòng tránh tai nạn và kỹ năng ứng phó khi xảy ra sự cố trong quá trình làm việc.
- Các quy trình xử lý tình huống khẩn cấp như cháy nổ, tai nạn lao động hoặc các sự cố phát sinh được xây dựng rõ ràng và phổ biến rộng rãi nhằm đảm bảo người lao động nắm vững cách thức phản ứng và xử lý khi có sự cố xảy ra.
- Để nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn lao động, Công ty tổ chức các lớp tập huấn sơ cứu cho nhân viên, qua đó góp phần tăng cường khả năng phòng ngừa và xử lý các tình huống khẩn cấp tại nơi làm việc.

Hoạt động đào tạo

- Công ty chú trọng vào việc phát triển năng lực chuyên môn cho nhân viên qua các chương trình đào tạo và tập huấn chuyên ngành, hỗ trợ nhân viên nâng cao kỹ năng và phát triển sự nghiệp.
- Ngoài ra, các buổi đào tạo về kỹ năng mềm và trao đổi kinh nghiệm xử lý tình huống làm việc cũng được tổ chức nhằm cải thiện hiệu suất làm việc cho đội ngũ nhân viên.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Savitech không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh mà còn chú trọng thực hiện trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng. Công ty luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật, tạo việc làm ổn định cho người lao động và từng bước đóng góp vào sự phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương. Bên cạnh đó, Công ty cũng dành một phần nguồn lực để tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, góp phần chia sẻ khó khăn với các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

Trong năm 2025, Savitech phối hợp cùng Hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools) phát động các hoạt động thiện nguyện trong toàn thể cán bộ, nhân viên. Các chương trình tiêu biểu bao gồm tặng quà Tết, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và người vô gia cư tại nhiều quận trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, qua đó lan tỏa tinh thần sẻ chia và trách nhiệm đối với cộng đồng.

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước Doanh nghiệp không có hoạt động thị trường vốn xanh.

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	48
Tình hình tài chính	52
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	53
Kế hoạch phát triển trong tương lai	54
Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	55

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TỔNG QUAN VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2025

Lĩnh vực giáo dục

Thuận lợi

- Với xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, nhu cầu sử dụng tiếng Anh trong công việc và giao tiếp quốc tế ngày càng trở nên quan trọng, tạo ra cơ hội lớn cho các trung tâm, trường học và các tổ chức giáo dục chuyên dạy tiếng Anh. Vì vậy trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy, cải tiến chương trình học phù hợp với nhu cầu phát triển của học sinh và xu hướng giáo dục quốc tế.
- VASchools kết hợp phương pháp giáo dục quốc tế với những giá trị văn hóa Việt Nam, giúp học sinh phát triển toàn diện về trí tuệ và nhân cách. Trường sử dụng chương trình giáo dục tiên tiến của Hoa Kỳ và các quốc gia phát triển. VASchools chú trọng phát triển học sinh toàn diện, không chỉ học tập mà còn tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động thể chất, văn hóa, nghệ thuật, góp phần phát triển kỹ năng mềm.
- Các trường của VASchools được trang bị cơ sở vật chất hiện đại, với các phòng học, khu thể thao, phòng thí nghiệm, thư viện và các công nghệ hỗ trợ học tập tốt nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập và phát triển của học sinh.
- Trường tuyển dụng đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn cao, nhiều giáo viên quốc tế, giúp học sinh tiếp cận với phương pháp giảng dạy hiện đại và môi trường học tập quốc tế.

Khó khăn

- Trong năm 2025 với sự phát triển mạnh mẽ của các trường quốc tế và hệ thống giáo dục quốc gia, VASchools sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ cùng ngành, đặc biệt trong việc thu hút học sinh và duy trì chất lượng giảng dạy.
- Học sinh ngày nay có nhu cầu học tập đa dạng và phong phú, từ việc học qua ứng dụng, học trực tuyến, đến việc tham gia các hoạt động ngoại khóa. Trường sẽ cần phải thay đổi và cải thiện chương trình học để đáp ứng các nhu cầu này.
- VASchools đối mặt với chi phí vận hành cao, bao gồm chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng, đào tạo giáo viên, phát triển chương trình học. Các yếu tố này có thể gây ra áp lực tài chính nếu không có nguồn tài trợ ổn định hoặc sự hỗ trợ từ các đối tác.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong năm 2025 công ty đã và đang ưu tiên đầu tư vào giáo dục như một chiến lược then chốt cho sự phát triển bền vững trong tương lai, các khoản doanh thu từ hoạt động cho thuê kho, mặt bằng cũng mang lại nguồn doanh thu ổn định cho Savitech. Trong khi đó, hoạt động kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu giấy đã phải tạm ngừng do những khó khăn chung của thị trường.

Trong năm 2025, bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, tác động nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước tình hình đó, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục định hướng tái cấu trúc theo hướng tinh gọn, tập trung nguồn lực vào lĩnh vực đầu tư tài chính, đặc biệt là tăng cường đầu tư vào lĩnh vực giáo dục. Đây là lĩnh vực có hiệu quả sinh lợi cao, đồng thời kiểm soát chặt chẽ chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Nhờ triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành, tổng doanh thu và thu nhập năm 2025 vượt 16,6% so với kế hoạch, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 96,5% kế hoạch do chi phí hoạt động và các yếu tố thị trường còn nhiều biến động

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- Trong năm 2025, Công ty không triển khai thêm dự án đầu tư mới mà tập trung rà soát, hoàn thiện và phê duyệt các phương án hợp tác kinh doanh được chuyển tiếp từ các năm trước nhằm đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với chiến lược chung. Song song đó, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cấu trúc, ưu tiên phân bổ nguồn lực cho lĩnh vực giáo dục – mảng hoạt động cốt lõi mang lại hiệu quả ổn định và bền vững. Các doanh nghiệp mà Savitech tham gia đầu tư và hợp tác vẫn duy trì hoạt động kinh doanh tích cực, đảm bảo hiệu quả sinh lời theo đúng lộ trình phát triển và định hướng dài hạn mà Công ty đã đề ra.

TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản trị tài chính, chủ động xây dựng và điều hành kế hoạch tài chính linh hoạt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hiệu quả cho hoạt động kinh doanh và đầu tư theo định hướng chiến lược.
- Công tác kế toán được tổ chức thực hiện chặt chẽ, minh bạch; hệ thống sổ sách và chứng từ được quản lý đầy đủ, đúng chuẩn mực. Các báo cáo tài chính quý, bán niên và năm được lập và công bố kịp thời, tuân thủ quy định của pháp luật thuế, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và các quy định nội bộ của Công ty.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

CÔNG TÁC CHỨNG KHOÁN

Savitech luôn chủ động cập nhật các quy định pháp lý mới nhất, bao gồm Thông tư, Nghị định, Quy chế quản trị công ty, cũng như các văn bản do Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM ban hành. Nhờ đó, công ty luôn nắm bắt kịp thời và tuân thủ đầy đủ các yêu cầu pháp lý liên quan đến hoạt động quản trị và công bố thông tin.

Savitech tuân thủ quy định và hoàn thành đúng hạn việc công bố thông tin, bao gồm cả thông tin định kỳ lẫn thông tin phát sinh. Tính minh bạch và chính xác trong công bố thông tin không chỉ đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý mà còn xây dựng và củng cố niềm tin nơi cổ đông, nhà đầu tư, từ đó nâng cao uy tín và hình ảnh của công ty trên thị trường chứng khoán.

TỔ CHỨC LAO ĐỘNG

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng hoàn thiện chính sách nhân sự theo hướng ổn định và phát triển bền vững. Công ty xây dựng một hệ thống lương thưởng công bằng và hiệu quả, khuyến khích tinh thần làm việc và cống hiến của nhân viên. Bên cạnh đó, công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi theo quy định của pháp luật, bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ và đào tạo chuyên môn.

Savitech duy trì các tiêu chuẩn cao về bảo vệ môi trường và tuân thủ nội quy lao động. Công ty áp dụng hệ thống quản lý an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ an toàn tài sản một cách hiệu quả. Savitech cam kết tuân thủ các quy định pháp luật và chính sách lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và chuyên nghiệp.

Tập thể Ban điều hành và Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và quyết tâm cao để vượt qua mọi khó khăn. Chính tinh thần hợp tác và sức mạnh tập thể này đã đóng góp không nhỏ vào sự thành công và sự phát triển bền vững của công ty.

NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2025 đánh dấu một năm thành công của Savitech với nhiều tiến bộ đáng kể trong quản trị, kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp. Điều này thể hiện rõ nét sự linh hoạt và khả năng thích ứng nhanh chóng của công ty trước những biến động của thị trường. Một số kết quả nổi bật có thể kể đến như:

Đầu tư trọng tâm vào giáo dục: Savitech tiếp tục đặt nền móng vững chắc cho tương lai bằng việc ưu tiên đầu tư vào giáo dục. Hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools) không ngừng lớn mạnh dưới sự dẫn dắt của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành, như một con thuyền chở tri thức vươn khơi, khẳng định vị thế tiên phong của Savitech trong lĩnh vực giáo dục tư nhân. Đồng thời, Công ty tập trung nguồn lực đầu tư và quản trị sâu trong lĩnh vực giáo dục, góp phần thúc đẩy sự phát triển ổn định và bền vững.

Tối ưu hóa bộ máy nhân sự: Savitech đã chủ động tinh gọn bộ máy nhân sự, tối ưu hóa hoạt động để đạt hiệu quả cao nhất. Các bộ phận kinh doanh được tập trung vào các mục tiêu cụ thể như mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng tiềm năng và xây dựng mối quan hệ bền vững với các đối tác quan trọng.

Chủ động nắm bắt thị trường: Công ty luôn theo dõi sát sao các diễn biến của thị trường để kịp thời điều chỉnh chính sách kinh doanh, tối ưu hóa lợi nhuận và duy trì vị thế cạnh tranh. Sự nhạy bén trong việc quản lý rủi ro và thích ứng nhanh với biến động thị trường đã mang lại kết quả tích cực cho hoạt động kinh doanh.

Cải thiện chính sách nhân sự: Công tác nhân sự từ tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển đến chính sách đãi ngộ được triển khai hiệu quả, đảm bảo việc chi trả lương, phụ cấp và các khoản thưởng đúng hạn, công bằng. Điều này không chỉ tăng cường sự gắn kết giữa công ty và đội ngũ nhân viên mà còn nâng cao chất lượng nguồn lực lao động.

Ứng dụng công nghệ thông tin: Savitech đã tích cực đổi mới và áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin tiên tiến trong nhiều lĩnh vực hoạt động. Từ quản trị doanh nghiệp, kinh doanh đến quản lý mối quan hệ với cổ đông và khách hàng, công nghệ đã được ứng dụng một cách hiệu quả, giúp công ty nâng cao năng suất và tối ưu hóa quy trình vận hành.

Công bố thông tin minh bạch: Thực hiện đầy đủ công tác công bố thông tin theo quy định mang lại nhiều lợi ích cho Savitech. Nó không chỉ giúp công ty tuân thủ pháp luật mà còn xây dựng được lòng tin vững chắc từ phía cổ đông và nhà đầu tư, đồng thời đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp: Tại Savitech, văn hóa doanh nghiệp được xây dựng dựa trên sự đồng lòng, tôn trọng lẫn nhau và tinh thần làm việc nhóm. Chính môi trường làm việc tích cực này đã tạo động lực mạnh mẽ cho nhân viên, đồng thời góp phần quan trọng vào việc củng cố uy tín của công ty với các đối tác và khách hàng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

	2024		2025
1 Tài sản ngắn hạn	65,37 tỷ đồng	↑	25,03 tỷ đồng
2 Tài sản dài hạn	171,28 tỷ đồng	↓	228,36 tỷ đồng

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản của Savitech đạt 253.390 triệu đồng, tăng 7,07% so với năm 2024. Cơ cấu tài sản có sự dịch chuyển rõ rệt khi tài sản ngắn hạn giảm mạnh 61,72%, xuống còn 25.026 triệu đồng (chiếm 9,88%), trong khi tài sản dài hạn tăng 33,32% lên 228.364 triệu đồng (chiếm 90,12%). Sự thay đổi này phản ánh việc Công ty tái phân bổ nguồn lực từ tài sản ngắn hạn sang đầu tư dài hạn, chủ yếu nhằm phục vụ triển khai hoạt động giáo dục như cơ sở vật chất và hạ tầng vận hành.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

	2024		2025
1 Nợ ngắn hạn	1,30 tỷ đồng	→	17,25 tỷ đồng

Tại thời điểm 31/12/2025, nợ phải trả của Savitech chủ yếu là nợ ngắn hạn, đạt 17.252 triệu đồng, tăng mạnh 1.219,47% so với mức 1.307 triệu đồng của năm 2024, trong khi Công ty vẫn không phát sinh nợ dài hạn. Sự gia tăng này phản ánh nhu cầu vốn lưu động gia tăng khi Công ty triển khai trực tiếp hoạt động giáo dục.

NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

VỀ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Việc triển khai phần mềm An Linh đã mang lại một bước tiến mới trong công tác quản lý tài chính và kế toán của Savitech. Với khả năng cập nhật dữ liệu nhanh chóng, chính xác và đầy đủ, phần mềm này đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, hỗ trợ công ty đưa ra các quyết định kinh doanh sáng suốt.

VỀ QUẢN TRỊ NHÂN SỰ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhân sự đã giúp Savitech tối ưu hóa các quy trình, từ tuyển dụng, đào tạo đến đánh giá nhân viên. Điều này không chỉ nâng cao năng suất làm việc mà còn góp phần tiết kiệm chi phí đáng kể.

VỀ QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG

Savitech xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm với các mục tiêu rõ ràng, cụ thể và chi tiết, đồng thời lập kế hoạch kinh doanh ngắn hạn dựa trên định hướng và nhiệm vụ đã được giao. Công ty thiết lập quy trình theo dõi và báo cáo tiến độ thực hiện các kế hoạch này một cách minh bạch, đảm bảo rằng các mục tiêu kinh doanh ngắn hạn và dài hạn đều được giám sát chặt chẽ và cập nhật thường xuyên tới Ban Điều hành.

Bên cạnh đó, công ty không ngừng triển khai các kế hoạch kinh doanh, tiêu thụ và mở rộng thị trường trong các lĩnh vực cốt lõi như giáo dục và thương mại giấy. Các hoạt động chăm sóc khách hàng được cải tiến, đảm bảo sự tương tác liên tục với khách hàng hiện tại và tiềm năng. Điều này không chỉ giúp Savitech duy trì quan hệ bền vững với khách hàng mà còn gia tăng sự hài lòng và lòng trung thành, tạo lợi thế cạnh tranh trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động.

Savitech cũng ứng dụng công nghệ hiện đại vào việc quản lý quan hệ khách hàng (CRM), tối ưu hóa quy trình theo dõi và chăm sóc khách hàng, nâng cao hiệu quả trong việc tiếp cận và phát triển thị trường mới. Những nỗ lực này giúp công ty không chỉ đạt được mục tiêu kinh doanh mà còn củng cố vị thế trên thị trường trong nước.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

MỤC TIÊU CHUNG NĂM 2026

- Bước sang năm 2026, mặc dù nền kinh tế trong và ngoài nước vẫn được dự báo còn nhiều biến động khó lường, Savitech cam kết duy trì sự ổn định và phát triển bền vững thông qua việc triển khai các mục tiêu chiến lược, cụ thể như sau:Duy trì quản trị hiệu quả:
- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Công ty đặt trọng tâm vào việc đảm bảo lợi ích cho cổ đông, đồng thời duy trì và cải thiện chế độ đãi ngộ dành cho người lao động, xây dựng sự gắn bó lâu dài với đội ngũ nhân sự.
- Tăng cường đầu tư vào giáo dục: Lĩnh vực giáo dục tiếp tục là trụ cột chiến lược trong định hướng phát triển của công ty. Savitech sẽ đẩy mạnh quản lý và phát triển hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools), nâng cao chất lượng đào tạo, đầu tư vào cơ sở vật chất và áp dụng các mô hình giáo dục tích hợp công nghệ hiện đại. Công ty cũng tập trung mở rộng thị phần, đầu tư theo chiều sâu, và nâng cao vị thế trong lĩnh vực giáo dục tư nhân, đảm bảo nguồn thu ổn định và tăng trưởng dài hạn.
- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc: Công ty sẽ tập trung thực hiện các biện pháp tái cấu trúc một cách hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế, đồng thời bám sát chiến lược phát triển dài hạn. Việc tái cấu trúc không chỉ nhằm tối ưu hóa nguồn lực mà còn giúp công ty định vị vững chắc hơn trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.
- Nâng cao hiệu quả đầu tư: Savitech sẽ hợp tác chặt chẽ và triển khai các dự án tại các đơn vị mà công ty đã đầu tư góp vốn, tận dụng cơ hội để gia tăng nguồn thu từ hoạt động đầu tư tài chính. Đồng thời, công ty sẽ tiếp tục rà soát và cơ cấu lại danh mục đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tối ưu hóa lợi ích tài chính cho công ty và cổ đông.
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Savitech định hướng xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn và khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới trong giai đoạn phát triển mới, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục.
- Phát triển bền vững: Trước những thách thức kinh tế, công ty hướng đến việc cân đối chiến lược phát triển theo hướng ổn định và lâu dài, tập trung vào các lĩnh vực có hiệu suất sinh lời cao, góp phần duy trì nền tảng tài chính vững chắc và nâng cao giá trị thương hiệu Savitech.

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - TÀI CHÍNH CHỦ YẾU NĂM 2026

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - TÀI CHÍNH CHỦ YẾU NĂM 2026

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2025 và đánh giá bối cảnh kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước, Ban Lãnh đạo đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo định hướng tăng trưởng thận trọng, bền vững như sau;

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Tổng doanh thu và thu nhập	40.223	45.000
2	Lợi nhuận trước thuế	27.505	28.000
3	Cổ tức	10%	12%

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: Không có

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Với các biện pháp sử dụng năng lượng vô cùng hợp lý, tiêu dùng nước tiết kiệm, ý thức hạn chế phát thải của nhân viên, Savitech hiện tại đang làm rất tốt trong việc bảo vệ môi trường và dẫn dắt doanh nghiệp hướng đến tiêu chí ESG.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Với chính sách lương, thưởng và phúc lợi vô cùng tốt cùng với các chính sách bảo vệ người lao động của công ty, Savitech vẫn đang tạo ra một môi trường làm việc vô cùng lý tưởng dành cho các nhân viên đang làm việc tại Savitech.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Savitech không chỉ là một doanh nghiệp kinh doanh, mà còn là một thành viên tích cực của cộng đồng. Công ty không ngừng nỗ lực đóng góp cho xã hội thông qua việc tạo việc làm, đóng thuế đầy đủ và các hoạt động từ thiện, thể hiện trách nhiệm của một doanh nghiệp đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty 58

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc 59

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị 60

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2025, Savitech ghi nhận sự chuyển dịch rõ rệt trong cơ cấu nguồn thu khi bắt đầu triển khai trực tiếp hoạt động giáo dục, bên cạnh nguồn thu từ đầu tư tài chính. Tổng doanh thu và thu nhập đạt 40,22 tỷ đồng, tăng 18,65% so với năm 2024 và vượt 16,59% kế hoạch đề ra. Trong đó, doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng mạnh, phản ánh bước tiến trong việc hiện thực hóa chiến lược phát triển lĩnh vực giáo dục. Lợi nhuận trước thuế đạt 27,51 tỷ đồng, giảm nhẹ 2,70% so với năm trước và hoàn thành 96,51% kế hoạch. Mặc dù chịu áp lực từ chi phí vận hành gia tăng trong giai đoạn đầu triển khai hoạt động kinh doanh cốt lõi, kết quả này vẫn cho thấy Công ty duy trì được hiệu quả sinh lời ổn định. Nhìn chung, năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng trong định hướng phát triển của Savitech, từ mô hình đầu tư tài chính sang kết hợp vận hành kinh doanh. Kết quả đạt được là nền tảng tích cực để Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động, nâng cao chất lượng doanh thu và hướng tới tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị Savitech luôn xem trách nhiệm xã hội là một phần không thể thiếu trong chiến lược phát triển bền vững của công ty. Năm 2025, Savitech đã phối hợp chặt chẽ với Hệ thống trường Việt Mỹ (VASchools) thực hiện nhiều chương trình thiện nguyện ý nghĩa, tiêu biểu là các hoạt động hỗ trợ bà con có hoàn cảnh khó khăn. Những chương trình này không chỉ thể hiện cam kết mạnh mẽ của Savitech trong việc đồng hành và chia sẻ với cộng đồng mà còn lan tỏa những giá trị nhân văn, góp phần xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp trách nhiệm, gắn kết chặt chẽ sự phát triển kinh doanh với sự thịnh vượng chung của xã hội.

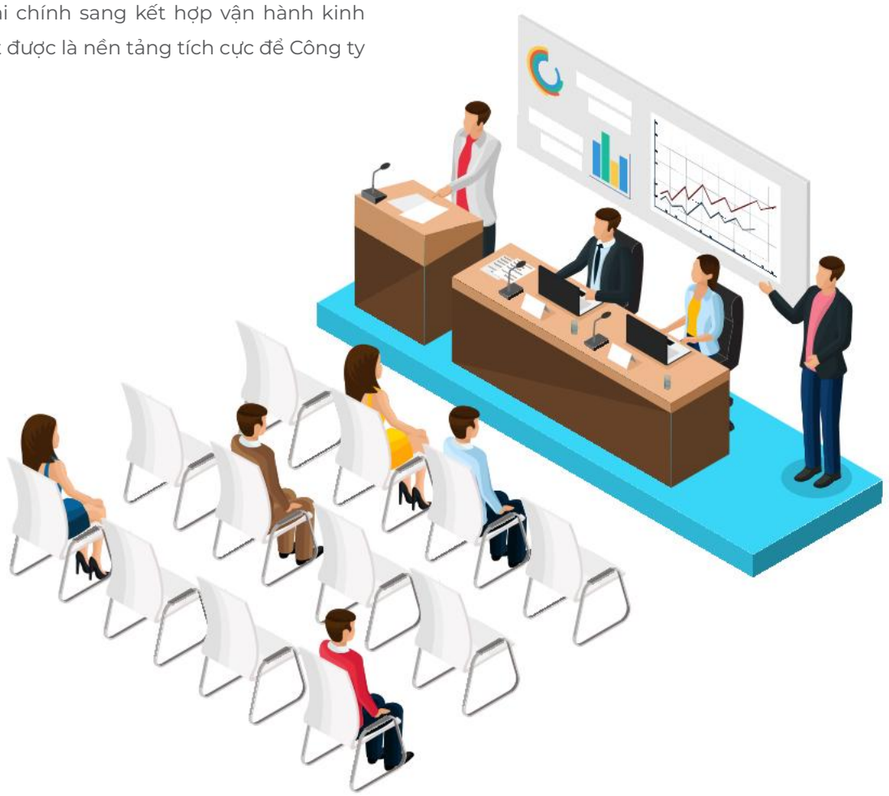

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

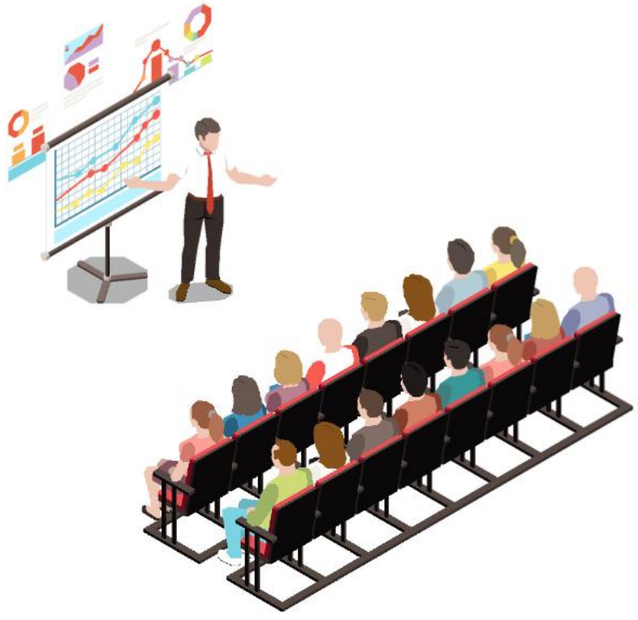

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý theo đúng quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi, tham vấn các vấn đề quan trọng trong công tác điều hành thông qua các cuộc họp định kỳ và mở rộng trong năm. Hội đồng quản trị đồng thời theo dõi sát sao hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty thông qua các báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, qua đó nâng cao hiệu quả quản trị và điều hành. Cụ thể:
- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông;
- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm và báo cáo thường niên;
- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua;
- Theo dõi, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành;
- Giám sát việc công bố thông tin minh bạch, đúng quy định pháp luật;
- Kiểm tra việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bước sang năm 2026, kinh tế Việt Nam được dự báo tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, song vẫn đối mặt với nhiều biến động khó lường từ môi trường kinh tế thế giới, đặc biệt là thương mại quốc tế, tỷ giá và chi phí đầu vào. Trên cơ sở đánh giá toàn diện tình hình kinh tế vĩ mô, nội lực hiện có của Công ty và kết quả hoạt động các năm trước, Hội đồng quản trị xác định định hướng chỉ đạo hoạt động trong năm 2026 như sau:

1. Tiếp tục kiên định chiến lược phát triển dài hạn, đồng thời nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành nhằm thích ứng kịp thời với những biến động của thị trường và môi trường kinh doanh

2. Tăng cường tái cấu trúc và hoàn thiện mô hình quản trị, rà soát hệ thống quản lý, quy trình vận hành và phân bổ nguồn lực, đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, quy định pháp luật và yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn phát triển mới.

3. Tập trung phát huy lĩnh vực giáo dục – hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty, tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng đào tạo, cơ sở vật chất, chương trình giảng dạy và đội ngũ nhân sự, hướng tới tăng trưởng ổn định, bền vững và hạn chế rủi ro.

4. Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính, đặc biệt đối với các khoản đầu tư vào doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu giấy; thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, khả năng sinh lời và rủi ro để kịp thời có phương án điều chỉnh phù hợp, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn đầu tư.

5. Tăng cường phối hợp, hỗ trợ và giám sát hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết, qua đó nâng cao hiệu quả hợp tác, tối ưu hóa lợi ích kinh tế và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Công ty và các đối tác.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

6. Duy trì chế độ họp định kỳ và họp mở rộng của Hội đồng quản trị, nhằm kịp thời chỉ đạo, giám sát và đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các tiểu ban trực thuộc trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh và đầu tư.

7. Thực hiện đầy đủ và kịp thời công tác công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định liên quan, hướng tới tính minh bạch, công khai và bảo vệ quyền lợi chính đáng của cổ đông, nhà đầu tư.

8. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, tiếp tục duy trì và hoàn thiện các chính sách đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý kế thừa, đồng thời nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên trong Công ty.

9. Củng cố văn hóa doanh nghiệp, gắn kết hoạt động kinh doanh với trách nhiệm đối với môi trường, xã hội và cộng đồng, hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn.

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị	64
Ban Kiểm soát	72
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát	79

THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị đến cuối kỳ báo cáo gồm 5 người, phù hợp với Điều lệ công ty và luật định hiện hành. ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã bầu ra HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024-2029, cụ thể như sau:

Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV HĐQT
Phạm Thị Như Ngọc	Chủ tịch HĐQT	0	0%	20/04/2024
Bùi Quang Khoa	Thành viên HĐQT	99.492	0,57%	20/04/2024
Bùi Quang Minh	TV HĐQT điều hành kiêm Giám Đốc Đầu Tư Phát Triển	772.060	4,46%	20/04/2024
Trần Thị Thanh Thủy	TV HĐQT độc lập	0	0%	20/04/2024
Bà Lý Thị Ngọc Châu	TV HĐQT độc lập	100	0%	20/04/2024

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Sơ yếu lý lịch Ông Bùi Quang Minh vui lòng xem thông tin tại mục Sơ yếu lý lịch Ban điều hành.

BÀ PHẠM THỊ NHƯ NGỌC – CHỦ TỊCH HĐQT

Họ và tên: Phạm Thị Như Ngọc

Năm sinh: 1989

Nơi sinh: Gia Lai

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý giáo dục

Quá trình công tác:

Từ 2011 đến 2013	Trợ Lý Tổng Giám đốc – Tập Đoàn Thành Thành Công
Từ 2014 đến 2018	Chuyên Viên Truyền Thông – Tập Đoàn Isobar
Từ 2019 đến nay	Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ Liên Mỹ
Từ 2020 đến 2021	Tổng giám đốc CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2022 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ Liên Mỹ

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG BÙI QUANG KHOA – THÀNH VIÊN HĐQT

Họ và tên: Bùi Quang Khoa

Năm sinh: 1977

Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ 2002 đến 2006	Trưởng bộ phận Công ty Liên doanh Container Việt Nam
Từ 2006 đến 2007	Trợ lý HĐQT CTCP Giấy Viễn Đông
Từ 2007 đến 10/2008	Giám đốc Điều hành CTCP Giấy Viễn Đông
Từ 2008 đến 04/2022	Uỷ viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2019 đến 04/2022	Chủ tịch HĐQT CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 04/2022 đến 10/2025	Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 04/2022 đến 10/2025	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 10/2025 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 10/2025 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Số cổ phần nắm giữ: 99.492 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,57% VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

BÀ TRẦN THỊ THANH THỦY – ỦY VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Họ và tên: Trần Thị Thanh Thủy

Năm sinh: 1979

Nơi sinh: Long An

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

Từ 2010 đến nay	Phó Giám đốc Sản xuất - Kho vận CTCP Giấy Toàn Lực
26/06/2020 đến nay	Ủy viên HĐQT độc lập CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2021 đến nay	Thành viên BKS CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Thành viên BKS CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÀ LÝ THỊ NGỌC CHÂU – ỦY VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Họ và tên: Lý Thị Ngọc Châu

Năm sinh: 1982

Nơi sinh: An Giang

Trình độ chuyên môn: Đại học Kế toán doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Từ 2007 đến 2009	Nhân viên kế toán CTCP Thương Mại Toàn Lực
Từ 2010 đến 2012	Kế toán trưởng CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2012 đến 2014	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Bao bì MM Vidon
Từ 2015 đến 2020	Trưởng phòng kinh doanh CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2020 đến tháng 1/2024	Phó Giám đốc kinh doanh – CTCP Giấy Toàn Lực
Từ tháng 2/2024 đến nay	Giám đốc điều hành – CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2022 đến nay	Ủy viên HĐQT độc lập CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Giám đốc điều hành CTCP Giấy Toàn Lực

Số cổ phần nắm giữ: 100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ban Quan hệ cổ đông

Điều hành Website và thường xuyên cập nhật, công bố thông tin của công ty lên website để nhà đầu tư nắm bắt tình hình hoạt động của công ty kịp thời, cụ thể như sau:

- Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025; Báo cáo tài chính quý 4/2024 và Báo cáo soát xét bán niên năm 2025& quý 1,2,3/2025;
- CBTT 24h về việc thông qua giao dịch các bên liên quan trong năm 2025;
- CBTT 24h giải trình chênh lệch BCTC quý 4/2024 so với cùng kỳ;
- CBTT 24h về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025;
- CBTT 24h về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 vào ngày 24/04/2025;
- CBTT 24h về việc giải trình chênh lệch BCTC quý 4 năm 2024 và BCTC năm 2024 đã kiểm toán;
- CBTT 24h về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025 và đường Link tài liệu Đại hội;
- CBTT 24h Biên bản họp + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- CBTT 24h giải trình chênh lệch BCTC quý 1, 2, 3 và Soát xét bán niên năm 2025;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2025;
- CBTT 24h NGhị quyết HĐQT về việc đầu tư vốn vào Công ty Hoàng Việt;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc triển khai chi trả cổ tức năm tài chính 2024 bằng tiền mặt;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc tăng cường tham gia lĩnh vực giáo dục;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc tiếp nhận đơn xin từ nhiệm TV.HĐQT;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty;
- CBTT 24h về việc điều chỉnh nội dung Nghị quyết HĐQT.

Bộ phận kiểm toán nội bộ

- Tư vấn cho doanh nghiệp trong việc lựa chọn và kiểm soát dịch vụ kiểm toán độc lập đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả;
- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận chức năng của Công ty, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và các quy định nội bộ của Công ty; Thường xuyên trao đổi và kịp thời thông báo những rủi ro làm ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lí;
- Đề xuất các biện pháp khắc phục những sai sót trong kế toán. Kiến nghị xử lí những vi phạm, giám sát, đánh giá và theo dõi hoạt động, khắc phục những tồn tại đã phát hiện.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Phạm Thị Như Ngọc	9/9	100%	
02	Bùi Quang Khoa	8/9	89%	Lý do cá nhân
03	Bùi Quang Minh	9/9	100%	
04	Trần Thị Thanh Thủy	9/9	100%	
05	Lý Thị Ngọc Châu	9/9	100%	

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp định kỳ và mở rộng. Nội dung và kết quả các cuộc họp được tóm tắt như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	13/01/2025	NQ.HĐQT thông qua giao dịch các bên liên quan trong năm 2025	100%
02	02/NQ-HĐQT	10/02/2025	NQ.HĐQT về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025	100%
03	03/NQ-HĐQT	25/02/2025	NQ.HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ TN 2025	100%
04	04/QĐ-HĐQT	26/06/2025	NQ.HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán	100%
05	05/NQ-HĐQT	09/07/2025	NQ.HĐQT về việc đầu tư vốn vào Công ty CP Đầu tư phát triển giáo dục Hoàng Việt	100%
06	06/NQ-HĐQT	26/08/2025	NQ.HĐQT về việc triển khai trả cổ tức năm 2024	100%
07	07/NQ-HĐQT	28/08/2025	NQ.HĐQT về việc tăng cường tham gia lĩnh vực giáo dục	100%
08	08/NQ-HĐQT	14/10/2025	NQ.HĐQT về việc tiếp nhận Đơn xin từ nhiệm TV.HĐQT	100%
09	09/NQ-HĐQT	11/11/2025	NQ.HĐQT về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm TGĐ	100%

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban Tổng giám đốc cụ thể như sau:

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 phiên họp định kỳ và mở rộng. Thành phần tham dự gồm Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Bộ phận Kiểm toán nội bộ cùng với một số cán bộ chủ chốt của các phòng ban. Nội dung các cuộc họp, Hội đồng đã triển khai phương hướng, kế hoạch kinh doanh của Công ty cũng như cập nhật tình hình hoạt động của các Công ty liên doanh, liên kết mà Công ty đang đầu tư vốn.
- Hội đồng quản trị tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác quản lý, điều hành việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và đưa ra các giải pháp, chiến lược phù hợp với định hướng kinh doanh của Công ty trong năm 2025 một cách đồng bộ và hiệu quả.
- Chủ trì, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 vào ngày 24/04/2025 theo quy định;
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc;
- Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông;
- Triển khai thực hiện bộ hồ sơ chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua ngày 24/04/2025 đúng thời gian quy định;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin một cách minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định hiện hành của Luật Chứng khoán.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty có 02/05 thành viên đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, tham gia 100% các cuộc họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị, đồng thời tham gia các cuộc họp mở rộng khi cần thiết.

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã chủ động nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, đưa ra ý kiến độc lập, khách quan và có cơ sở đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, đặc biệt là các nội dung liên quan đến định hướng chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, chiến lược tài chính, công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro đặc biệt là vấn đề đầu tư tài chính vào các Công ty liên doanh liên kết nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và tính minh bạch trong quản trị Công ty.

- Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty.
- Trên cơ sở theo dõi, giám sát và trực tiếp tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như sau:
- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, thận trọng, hiệu quả và minh bạch, bảo đảm tuân thủ các quy định đối với công ty niêm yết.
- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức đúng thẩm quyền, đúng trình tự và thủ tục, với chương trình làm việc cụ thể; tài liệu họp được chuẩn bị đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho các thành viên nghiên cứu, thảo luận và đưa ra quyết định phù hợp.
- Các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị được xem xét, thảo luận và đánh giá toàn diện, bảo đảm tính khách quan, độc lập và hướng tới lợi ích hợp pháp, lâu dài của Công ty và Cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động kinh doanh của Công ty được triển khai ổn định và hiệu quả.
- Các quyết định liên quan đến đầu tư, góp vốn vào các doanh nghiệp khác, công ty liên doanh, liên kết được Hội đồng quản trị xem xét thận trọng trên cơ sở phân tích đầy đủ các yếu tố về hiệu quả, rủi ro và sự phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị có ý thức tuân thủ pháp luật cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trung thực, cẩn trọng và tránh xung đột lợi ích theo quy định; luôn đặt lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông lên hàng đầu.
- Hội đồng quản trị đã hoàn thành các nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong năm báo cáo, đồng thời đề xuất và ban hành kịp thời các giải pháp, định hướng quản trị, hỗ trợ hiệu quả cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và giá trị doanh nghiệp.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Trong năm 2025, Savitech đã đầu tư vào việc đào tạo đội ngũ lãnh đạo và quản lý thông qua các chương trình ngắn hạn thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Mục tiêu của hoạt động này là trang bị cho họ những kiến thức và kỹ năng cần thiết để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bắt đầu là TV BKS
01	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	Trưởng ban kiểm soát	0	0%	02/05/2019
02	Ông Bùi Quang Toàn	UV. Ban kiểm soát	27.819	0,16%	02/05/2019
03	Bà Nguyễn Thị Kim Châu	UV. Ban kiểm soát	0	0%	23/04/2022

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

BÀ NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên: Nguyễn Thị Thủy Tiên

Năm sinh: 1977

Nơi sinh: TP.HCM

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Kế toán - Kiểm toán

Quá trình công tác:

Từ 2001 đến 2009	Nhân viên kế toán CTCP Thương mại Toàn Lực
Từ 2010 đến 2016	Kế toán trưởng CTCP Thương mại Toàn Lực
Từ 2017 đến nay	Kế toán trưởng CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2019 đến nay	Trưởng BKS CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2019 đến nay	Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2020 đến nay	Phó Giám đốc Tài chính CTCP Giấy Toàn Lực

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Phó Giám đốc Tài chính CTCP Giấy Toàn Lực

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%/VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

BAN KIỂM SOÁT

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

ÔNG BÙI QUANG TOÀN – ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên: Bùi Quang Toàn

Năm sinh: 1987

Nơi sinh: Gia Lai

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Điện tử

Quá trình công tác:

Từ 2010 đến 2011	Nhân viên R&D CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2011 đến 2012	Nhân viên Marketing CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2012 đến 2013	Nhân viên thống kê CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2013 đến 2015	Nhân viên Production Controller Công ty TNHH Bao Bì MM VIDON
Từ 2015 đến 2017	Nhân viên R&D CTCP Thương Mại Toàn Lực
Từ 2017 đến 2019	Trưởng phòng Cơ Sở Vật Chất CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2019 đến nay	Uỷ viên BKS CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông
Từ 2020 đến nay	Trưởng phòng Hành chính Nhân sự CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Trưởng phòng Hành chính Nhân sự CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông

Số cổ phần nắm giữ: 27.819 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,16%/ VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:

Tên	Mối Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu (Cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
Bà Bùi Thị Xuân Mai	Em ruột	631	0,00%

BÀ NGUYỄN THỊ KIM CHÂU – ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Châu

Năm sinh: 1987

Nơi sinh: TP.HCM

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Kế toán doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Từ 2000 đến 2016	Nhân viên Kinh doanh CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
Từ 2017 đến nay	Phó phòng Kinh doanh CTCP Giấy Toàn Lực
Từ 2022 đến nay	Uỷ viên BKS CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Phó phòng Kinh doanh CTCP giấy Toàn Lực

Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0/ VĐL

Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không có

Danh sách thay đổi thành viên BKS trong năm 2025: Không có.

BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát đã triển khai đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, tập trung vào các nội dung trọng yếu:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Theo dõi việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ trong điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Thẩm định tính hợp lý, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh;
- Giám sát công tác quản lý công nợ, thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong các nội dung liên quan, cụ thể như sau:

Số lượng các cuộc họp Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thị Thủy Tiên	4/4	100%	
02	Bùi Quang Toàn	4/4	100%	
03	Nguyễn Thị Kim Châu	4/4	100%	

Nội dung và kết quả của các cuộc họp

BKS đã tổ chức 4 phiên họp. Nội dung cụ thể các phiên họp được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Kết quả
1	Cuộc họp 1	21/03/2025	Xem xét, đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 trình ĐHĐCĐ TN thông qua ngày 24/04/2025	100%
2	Cuộc họp 2	23/06/2025	Đề xuất HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện việc soát xét Báo cáo bán niên và BCTC năm 2025	100%
3	Cuộc họp 3	22/08/2025	Phối hợp với HĐQT triển khai bộ hồ sơ chia cổ tức bằng tiền mặt cho năm tài chính 2024 phù hợp với quy định	100%
4	Cuộc họp 4	29/12/2025	Thẩm định tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025	100%

BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

BKS thực hiện chức năng giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Đối với HĐQT

- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; Kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Giám sát HĐQT trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 tuân thủ đúng quy định;
- Tham dự, thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Kiểm tra và thẩm định các giao dịch trọng yếu giữa Công ty và các bên liên quan;
- Tại các cuộc họp định kỳ và mở rộng của HĐQT, Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình; Chủ động đề xuất với HĐQT một số vấn đề về kế hoạch kinh doanh, công tác tài chính kế toán, đầu tư vốn vào các công ty liên doanh liên kết, thu hồi công nợ hiện nay của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện các quy định cũng như việc công bố thông tin của Công ty kịp thời theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Đối với Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ cũng như đột xuất để kịp thời chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Ban Tổng giám đốc cũng tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khoán khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát hoạt động đầu tư vốn vào các công ty liên doanh, liên kết.

Đối với Cổ đông

- Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Ban Quan hệ cổ đông của Công ty để lưu giữ và cập nhật những thay đổi về cổ đông lớn và những người có liên quan của Người nội bộ nhằm đảm bảo theo quy định của Luật chứng khoán.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty cũng như thường xuyên trao đổi, tham gia đóng góp ý kiến với Ban điều hành khi có vấn đề phát sinh.
- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ khác luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát theo định kỳ.

Hoạt động khác của BKS

- Phối hợp cùng Hội đồng quản trị, lập kế hoạch, phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị soát xét, kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025.
- Giám sát số liệu, đóng góp ý kiến cho các nội dung Ban điều hành trình lên HĐQT, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025.
- Ban kiểm soát cũng đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

ĐVT: đồng

STT	Họ tên	Thu nhập
I	**Hội đồng quản trị**	**480.000.000**
1	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	96.000.000
3	Ủy viên HĐQT (3 UV)	144.000.000
II	**Ban kiểm soát**	**132.000.000**
1	Trưởng Ban Kiểm soát	60.000.000
2	Uỷ viên Ban Kiểm soát (2 UV)	72.000.000
III	**Ban Tổng Giám đốc và Kế toán truởng**	**769.580.000**
1	Tổng Giám đốc	331.640.000
2	Phó Tổng Giám đốc	268.800.000
3	Kế toán trưởng	217.300.000
	Cộng	**1.429.740.000**

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Savitech luôn xem công tác quản trị công ty là nền tảng quan trọng để đảm bảo hoạt động hiệu quả, minh bạch và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Để đạt được mục tiêu này, công ty đã áp dụng hệ thống quy chế quản lý nội bộ được thiết kế chặt chẽ, dựa trên các tiêu chuẩn quản trị hiện đại và kinh nghiệm thực tiễn, nhằm nâng cao năng lực quản trị toàn diện.

Hệ thống quản trị của Savitech được xây dựng theo nguyên tắc thống nhất và minh bạch, khuyến khích tối ưu hóa nguồn lực và đảm bảo giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của công ty. Trong năm 2025, Savitech tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản trị, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ phận nội bộ và thực hiện nghiêm túc việc bảo vệ quyền lợi của cổ đông. Những nỗ lực này không chỉ giúp công ty duy trì sự phát triển bền vững mà còn tạo nền tảng vững chắc để đáp ứng các yêu cầu quản trị ngày càng cao từ thị trường và cơ quan quản lý.

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Chè Cà phê Di Linh	Tổ chức có liên quan NNB	Số 205, Hùng Vương, Xã Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng	-	Tổng giá trị giao dịch là: 20.000.000 đồng	- Cổ tức được chia
2	CTCP Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Công ty liên kết và có liên quan NNB	252 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh	NQ.HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025	- Tổng giá trị giao dịch là: 218.181.816 đồng - Tổng giá trị giao dịch là:5.475.600.000 đồng - Tổng giá trị giao dịch là:4.000.000.000 đồng - - Tổng giá trị giao dịch là: 644.958.904 đồng	- Hợp tác kinh doanh giáo dục - Cổ tức được chia - Giao dịch tiền cho vay - Giao dịch lãi cho vay phải thu

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Địa chỉ	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	CTCP Văn Hóa Giáo Dục Việt Mỹ	Tổ chức có liên quan NNB	252 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, TP Hồ Chí Minh	NQ.HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025	- Tổng giá trị giao dịch là: 1.145.454.546 đồng - Tổng giá trị giao dịch là: 9.000.000.000 đồng - Tổng giá trị giao dịch là: 7.104.300.000 đồng - Tổng giá trị giao dịch là: 4.262.580.000 đồng - Tổng giá trị giao dịch là: 823.123.287 đồng - Tổng giá trị giao dịch là: 648.147.732 đồng	- Hợp tác kinh doanh giáo dục - Giao dịch thu tiền cho vay - Đầu tư góp vốn - Cổ tức được chia - Giao dịch lãi cho vay phải thu - Giao dịch chi hộ tiền điện
4	CTCP Sách và Dịch vụ Văn Hóa Tây Đô	Tổ chức có liên quan NNB	Số 11B Hòa Bình, Phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ	NQ.HĐQT số 01/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025 của HĐQT	- Tổng giá trị giao dịch là: 111.289.500 đồng	- Cổ tức được chia

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán 84

Báo cáo tài chính được kiểm toán 85

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Khái quát

Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông được thành lập theo Giấy Chứng nhận kinh doanh số 0300716891 đăng ký lần đầu ngày 09 tháng 12 năm 2003 và các đăng ký thay đổi sau đó, lần thay đổi gần nhất là lần thứ 19 ngày 17 tháng 10 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 173.109.780.000 VND.

Hiện cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán là SVT.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Kinh doanh các sản phẩm từ giấy và bìa giấy; dịch vụ cho thuê mặt bằng và hoạt động giáo dục.

Trụ sở chính của Công ty tại 102A Phó Cơ Điều, Phường Minh Phụng, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Các sự kiện quan trong phát sinh trong năm tài chính

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 28/08/2025 về việc tăng cường tham gia vào lĩnh vực giáo dục: Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông tham gia sâu hơn vào lĩnh vực giáo dục từ niên học 2025-2026 nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động, bao gồm cả đàm phán và sáp nhập tổ chức giáo dục khác nếu có. Thời gian triển khai từ tháng 08/2025.

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện quan trọng nào phát sinh trong năm cần được trình bày trong Báo cáo tài chính của Công ty.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Bà Phạm Thị Như Ngọc	Chủ tịch	
Ông Bùi Quang Khoa	Phó Chủ tịch	Đã có đơn xin từ nhiệm ngày 14/10/2025
Ông Bùi Quang Minh	Thành viên	
Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên	
Bà Lý Thị Ngọc Châu	Thành viên	

Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Kim Châu	Thành viên
Ông Bùi Quang Toàn	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Ông Bùi Quang Khoa	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 11/11/2025
Ông Nguyễn Bình Quí	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 11/11/2025
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Bùi Quang Minh	Giám đốc đầu tư phát triển	
Bà Mai Thị Trúc Giang	Kế toán trưởng	

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC *(tiếp theo)*

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Bà Phạm Thị Như Ngọc - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo. Báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Phạm Thị Như Ngọc
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 kèm theo của Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông, được lập ngày 30 tháng 03 năm 2026, từ trang 6 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán với kết luận và ý kiến chấp nhận toàn phần về các báo cáo tài chính đó vào ngày 25/03/2025.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
Phó Tổng Giám đốc

Tạ Quang Long
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0649-2023-142-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Thảo
Số giấy CNĐKHN Kiểm toán: 2626-2023-142-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**25.025.709.328**	**65.379.261.375**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**V.1**	**548.972.269**	**5.434.911.629**
1. Tiền	111		548.972.269	5.434.911.629
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**23.959.469.118**	**59.938.209.246**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	683.180.000	1.021.000.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	503.676.000	110.475.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	5.000.000.000	54.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	17.772.613.118	4.832.734.246
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-	(26.000.000)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	**140**		**90.660.919**	**-**
1. Hàng tồn kho	141		90.660.919	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**426.607.022**	**6.140.500**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10	413.115.101	6.140.500
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		13.491.921	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**228.364.374.990**	**171.287.670.435**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		**13.000.000.000**	**-**
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.5	13.000.000.000	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tiếp theo)*
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
II. Tài sản cố định	**220**		**3.992.086.149**	**50.490.582**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	3.992.086.149	50.490.582
- Nguyên giá	222		8.935.602.356	4.890.412.298
- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	223		(4.943.516.207)	(4.839.921.716)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	**230**	**V.9**	**10.293.356.070**	**11.151.135.750**
- Nguyên giá	231		22.865.196.201	22.865.196.201
- Giá trị hao mòn luỹ kế	232		(12.571.840.131)	(11.714.060.451)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**941.383.878**	**941.383.878**
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.7	941.383.878	941.383.878
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**	**V.2**	**179.617.782.652**	**158.824.482.652**
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		152.763.660.000	139.074.660.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		26.854.122.652	19.749.822.652
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**20.519.766.241**	**320.177.573**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	20.519.766.241	320.177.573
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**253.390.084.318**	**236.666.931.810**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**17.251.563.081**	**1.307.458.017**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**17.251.563.081**	**1.307.458.017**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	907.693.494	-
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	482.416.320	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	275.021.566	138.167.374
4. Phải trả người lao động	314		495.719.923	142.900.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	205.690.574	150.000.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15	5.900.938.166	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	8.073.083.414	13.791.019
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	910.999.624	862.599.624
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	**330**		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**236.138.521.237**	**235.359.473.793**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**V.18**	**236.138.521.237**	**235.359.473.793**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		173.109.780.000	173.109.780.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*173.109.780.000*	*173.109.780.000*
- Cổ phiếu ưu đãi	*411b*		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.800.000.000	4.800.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tiếp theo)*

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025	01/01/2025
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		5.350.969.208	5.350.969.208
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		52.877.772.029	52.098.724.585
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		26.032.257.585	24.517.289.909
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		26.845.514.444	27.581.434.676
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	
II. Nguồn kinh phí	**430**		-	
1. Nguồn kinh phí	431		-	
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**253.390.084.318**	**236.666.931.810**

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch HĐQT
Mai Thị Trúc Giang	Mai Thị Trúc Giang	Phạm Thị Như Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**VI.1**	**14.333.372.037**	**2.727.272.724**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**	**VI.1**	**14.333.372.037**	**2.727.272.724**
4. Giá vốn hàng bán	**11**	VI.2	8.849.110.212	1.071.261.752
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**5.484.261.825**	**1.656.010.972**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	25.889.725.657	31.172.789.699
7. Chi phí tài chính	22		-	
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		-	
8. Chi phí bán hàng	24		8.287.200	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.4	3.860.440.324	3.747.200.565
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**27.505.259.958**	**29.081.600.106**
11. Thu nhập khác	31		32	-
12. Chi phí khác	32		-	812.298.972
13. Lợi nhuận khác	**40**		**32**	**(812.298.972)**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**27.505.259.990**	**28.269.301.134**
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.5	659.745.546	687.866.458
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**26.845.514.444**	**27.581.434.676**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	VI.6	**1.551**	**1.593**
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	VI.6	**1.551**	**1.593**

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch HĐQT
Mai Thị Trúc Giang	Mai Thị Trúc Giang	Phạm Thị Như Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	***01***		***27.505.259.990***	***28.269.301.134***
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		961.374.171	923.908.692
- Các khoản dự phòng	03		(26.000.000)	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(25.889.725.657)	(31.172.789.699)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	***08***		***2.550.908.504***	***(1.979.579.873)***
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(11.106.429.875)	6.173.511.232
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(90.660.919)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		15.296.868.737	(29.475.455)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(20.606.563.269)	232.763.002
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(564.242.121)	(737.297.381)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(51.600.000)	(26.499.074)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***		***(14.571.718.943)***	***3.633.422.451***
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(3.541.857.156)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(18.000.000.000)	(60.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		54.000.000.000	46.200.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(20.793.300.000)	-
6. Tiền thu hồi góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		23.987.403.739	39.191.989.699
Lưu chuyển tiền thuần hoạt động đầu tư	***30***		***35.652.246.583***	***25.391.989.699***

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ *(tiếp theo)*

(theo phương pháp gián tiếp)
Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(25.966.467.000)	(25.966.467.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***		***(25.966.467.000)***	***(25.966.467.000)***
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		**(4.885.939.360)**	**3.058.945.150**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		**5.434.911.629**	**2.375.966.479**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		**548.972.269**	**5.434.911.629**

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch HĐQT
Mai Thị Trúc Giang	Mai Thị Trúc Giang	Phạm Thị Như Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông được thành lập theo Giấy Chứng nhận kinh doanh số 0300716891 đăng ký lần đầu ngày 09 tháng 12 năm 2003 và các đăng ký thay đổi sau đó, lần thay đổi gần nhất là lần thứ 19 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp vào ngày 17 tháng 10 năm 2023.

Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là 173.109.780.000 VND.

Hiện nay cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán là SVT.

Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 là: 46 nhân viên (ngày 31 tháng 12 năm 2024: 10 nhân viên).

2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại và dịch vụ.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Kinh doanh các sản phẩm từ giấy và bìa giấy; dịch vụ cho thuê mặt bằng và hoạt động giáo dục.

3. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

4. Cấu trúc doanh nghiệp

Trụ sở chính của Công ty tại 102A Phó Cơ Điều, Phường Minh Phụng, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tại ngày 31/12/2025 Công ty có các Công ty liên kết như sau:

Tên Công ty liên kết	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa giấy	230.400.000.000	35,77%	35,77%
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Giáo dục mầm non, trung học cơ sở và trung học phổ thông; Đào tạo ngoại ngữ và tin học	136.890.000.000	30,00%	30,00%

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Trong năm Công ty không có thay đổi về chính sách kế toán so với năm trước nên không có ảnh hưởng đến khả năng so sánh của các thông tin trên Báo cáo tài chính.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200/2014/TT-BTC, hệ thống các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Theo đó, Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện các Chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Ước tính kế toán

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, yêu cầu Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc kỳ tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt kỳ tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi ngân hàng (không kỳ hạn).

3. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

a) Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

b) Đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là các công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ dẫn đến nhà đầu tư có khả năng mất vốn hoặc khoản dự phòng do suy giảm giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên kết. Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư, với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là báo cáo tài chính hợp nhất. Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

c) Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác. Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên các báo cáo tài chính theo giá trị sổ sách các khoản phải thu từ khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi cấn trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc năm tài chính. Tăng hoặc giảm số tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả kinh doanh.

Các khoản phải thu được phân loại là Ngắn hạn và Dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày lập Báo cáo tài chính.

Các khoản phải thu khách hàng, khoản trả trước cho người bán, và các khoản phải thu khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán dưới 01 năm (hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản ngắn hạn;

- Có thời hạn thu hồi hoặc thanh toán trên 01 năm (hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản dài hạn.

5. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến. Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản; còn các chi phí khác được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị khấu hao lũy kế được xóa sổ và các khoản lãi lỗ phát sinh do bán hoặc thanh lý tài sản được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)	
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
- Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20	05 – 20
- Máy móc, thiết bị	10	10
- Thiết bị, dụng cụ quản lý và TSCĐ khác	08 – 10	08 – 10

Nguyên giá tài sản cố định và thời gian khấu hao được xác định theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và các quy định khác.

6. Nguyên tắc ghi nhận bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phi, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và lãi lỗ phát sinh do bán bất động sản đầu tư được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Bất động sản đầu tư của Công ty là công trình tòa nhà 6 tầng (bao gồm các trang thiết bị quản lý kèm theo) được sử dụng vào hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)	
	Cuối kỳ	Đầu kỳ
- Nhà cửa, vật kiến trúc	25	25
- Trang thiết bị quản lý	10	10

7. Nguyên tắc ghi nhận chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

8. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Chi phí trả trước là các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc. Các chi phí trả trước được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.

- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

10. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần là số chênh lệch giữa mệnh giá và giá phát hành cổ phiếu, trừ đi chi phí trực tiếp liên quan đến phát hành cổ phiếu.

Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập và sử dụng theo Điều lệ của Công ty hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng cân đối kế toán giữa niên độ của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

- Doanh thu từ bán hàng hóa được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và quyền sở hữu của hàng hóa được chuyển giao cho người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa;

- Doanh thu từ cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều năm tài chính thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ;

- Doanh thu từ cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê;

Tiền lãi, cổ tức được chia được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức.

12. Nguyên tắc ghi nhận giá vốn hàng bán

Giá vốn bán hàng là tổng chi phí phát sinh của hàng hóa xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

13. Nguyên tắc ghi nhận chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Công ty.

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động bao gồm Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng tại ngày kết thúc năm tài chính.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập hoãn lại phát sinh liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc các đơn vị chịu thuế khác nhau dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

15. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

16. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Tiền mặt	-	279.193
Tiền gửi ngân hàng	548.972.269	5.434.632.436
Cộng	**548.972.269**	**5.434.911.629**

2. Các khoản đầu tư tài chính

a) Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Đối tượng đầu tư	31/12/2025		01/01/2025	
	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị (VND)
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		152.763.660.000		139.074.660.000
Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực (i)	*35,77%*	*113.496.660.000*	*35,77%*	*113.496.660.000*
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt (ii)	*30,00%*	*39.267.000.000*	*30,00%*	*25.578.000.000*
Cộng		**152.763.660.000**		**139.074.660.000**
Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		-		-
Giá trị thuần		**152.763.660.000**		**139.074.660.000**

(i) Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0305623305 cấp lần đầu ngày 27/02/2008, thay đổi gần nhất (lần thứ 09) ngày 22/10/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp với vốn điều lệ là 230.400.000.000 VND. Trong đó, Công ty sở hữu 8.241.600 cổ phiếu có giá trị là 82.416.000.000 VND, tương đương 35,77% vốn điều lệ. Tỷ lệ biểu quyết của Công ty tại Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực tương đương tỷ lệ sở hữu.

(ii) Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0306213397 cấp lần đầu ngày 28/01/2010, thay đổi gần nhất (lần thứ 15) ngày 29/12/2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp với vốn điều lệ là 136.890.000.000 VND Trong đó, Công ty sở hữu 4.106.700 cổ phiếu có giá trị là 41.067.000.000 VND, tương đương 30,00% vốn điều lệ. Tỷ lệ biểu quyết của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt tương đương tỷ lệ sở hữu.

Đối tượng góp vốn	31/12/2025		01/01/2025	
	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị (VND)
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		26.854.122.652		19.749.822.652
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	*15,79%*	*21.312.900.000*	*15,79%*	*14.208.600.000*
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thương mại Khánh Hội	*4,70%*	*1.500.000.000*	*4,70%*	*1.500.000.000*
Công ty Cổ phần Sách và Dịch vụ Văn hóa Tây Đô	*4,95%*	*2.225.790.000*	*4,95%*	*2.225.790.000*
Công ty Cổ phần Chè Minh Rồng	*1,77%*	*1.215.000.000*	*1,77%*	*1.215.000.000*
Công ty Cổ phần Chè - Cà phê Di Linh	*0,90%*	*600.432.652*	*0,90%*	*600.432.652*
Cộng		**26.854.122.652**		**19.749.822.652**
Dự phòng giảm giá đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-		-
Giá trị thuần		**26.854.122.652**		**19.749.822.652**

Tỷ lệ biểu quyết tại các Công ty này bằng với tỷ lệ sở hữu.

3. Phải thu của khách hàng

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**683.180.000**	**1.021.000.000**
Các khách hàng là bên liên quan	***630.000.000***	***1.000.000.000***
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	630.000.000	840.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	-	160.000.000
Các khách hàng khác là bên thứ ba	***53.180.000***	***21.000.000***
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**683.180.000**	**1.021.000.000**

4. Trả trước người bán

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**503.676.000**	**110.475.000**
Các nhà cung cấp là bên thứ ba	***503.676.000***	***110.475.000***
Công ty Cổ phần Thang máy Thuận An	362.016.000	-
Các nhà cung cấp khác	141.660.000	110.475.000
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**503.676.000**	**110.475.000**

5. Phải thu về cho vay

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**5.000.000.000**	**54.000.000.000**
Bên vay là các bên liên quan	***5.000.000.000***	***39.000.000.000***
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	-	24.000.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt (i)	5.000.000.000	15.000.000.000
Bên vay là bên thứ ba	-	***15.000.000.000***
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thương mại Khánh Hội	-	15.000.000.000
b) Dài hạn	**13.000.000.000**	-
Bên vay là bên thứ ba	***13.000.000.000***	-
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thương mại Khánh Hội (ii)	13.000.000.000	-
Cộng	**18.000.000.000**	**54.000.000.000**

(i) Khoản cho Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt vay theo các hợp đồng:

- Hợp đồng vay vốn kinh doanh số 01/01/2025/HĐVV ngày 20/01/2025 với số tiền vay là 4 tỷ đồng để bổ sung vốn kinh doanh giáo dục khối mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 20/01/2025, lãi suất cho vay là 7%/năm. Khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo.
- Hợp đồng vay vốn kinh doanh số 01/12/2025/HĐVV ngày 12/12/2025 với số tiền vay là 1 tỷ đồng để bổ sung vốn kinh doanh giáo dục ngoại ngữ tại TPHCM. Thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 12/12/2025, lãi suất cho vay là 7%/năm Khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo.

(ii) Khoản cho Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thương mại Khánh Hội vay theo hợp đồng vay vốn kinh doanh ngày 17/12/2025 để bổ sung vốn kinh doanh thương mại ngành giấy tại Thành phố Hồ Chí Minh. Thời hạn cho vay là 24 tháng, lãi suất cho vay là 7%/năm. Khoản cho vay này không có tài sản đảm bảo.

6. Phải thu khác

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**17.772.613.118**	**4.832.734.246**
Tạm ứng	**31.050.000**	**10.000.000**
Ký cược, ký quỹ	**31.300.000**	**-**
Phải thu khác	**17.710.263.118**	**4.822.734.246**
Phải thu ngắn hạn khác các bên liên quan	***7.349.916.256***	***4.553.076.712***
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	1.015.891.189	4.037.205.479
- Lãi cho vay	*898.109.589*	*37.205.479*
- Cổ tức được chia	-	*4.000.000.000*
- Khoản Hoàng Việt thu hộ cho Công ty	*117.781.600*	-
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ (lãi cho vay, khoản chi hộ và được nhận thu hộ)	6.334.025.067	515.871.233
- Lãi cho vay	*1.785.316.438*	*515.871.233*
- Khoản Công ty chi hộ cho Việt Mỹ	*478.420.737*	-
- Khoản Việt Mỹ thu hộ cho Công ty	*4.070.287.892*	-
Phải thu ngắn hạn khác các bên thứ ba	***10.360.346.862***	***269.657.534***
Trường THPT Việt Mỹ Anh (khoản thu hộ)	10.286.472.439	-
Công ty Cổ phần In và Dịch vụ Thương mại Khánh Hội (lãi cho vay)	36.630.137	264.657.534
Các đối tượng khác	37.244.286	5.000.000
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**17.772.613.118**	**4.832.734.246**

7. Tài sản dở dang dài hạn

Xây dựng cơ bản dở dang

Là công trình Khối nhà số 2 tại địa chỉ 252 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh đang trong giai đoạn chờ xét duyệt các hồ sơ pháp lý liên quan để tiếp tục xây dựng.

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: VNĐ

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản cố định khác	Cộng
Nguyên giá tài sản cố định hữu hình					
Số dư đầu năm (01/01/2025)	4.623.076.544	-	92.780.000	174.555.754	4.890.412.298
Tăng trong năm	2.493.230.058	1.551.960.000	-	-	4.045.190.058
Số dư cuối năm (31/12/2025)	**7.116.306.602**	**1.551.960.000**	**92.780.000**	**174.555.754**	**8.935.602.356**
Giá trị đã hao mòn					
Số dư đầu năm (01/01/2025)	4.572.585.962	-	92.780.000	174.555.754	4.839.921.716
Trích khấu hao trong năm	85.118.777	18.475.714	-	-	103.594.491
Số dư cuối năm (31/12/2025)	**4.657.704.739**	**18.475.714**	**92.780.000**	**174.555.754**	**4.943.516.207**
Giá trị còn lại					
Tại ngày đầu năm (01/01/2025)	50.490.582	-	-	-	50.490.582
Tại ngày cuối năm (31/12/2025)	**2.458.601.863**	**1.533.484.286**	**-**	**-**	**3.992.086.145**

**** Ghi chú:***

- Nguyên giá tài sản cố định hữu hình cuối năm đã khấu hao hết giá trị nhưng vẫn còn sử dụng là: 4.890.412.298 VND.

9. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư của Công ty là toà nhà 6 tầng Việt Mỹ (bao gồm các trang thiết bị quản lý kèm theo) tại địa chỉ số 252 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh đang được sử dụng vào hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty.

Đơn vị tính: VND

	Công trình tòa nhà 6 tầng	Trang thiết bị quản lý	Cộng
Nguyên giá tài sản bất động sản đầu tư			
Số dư đầu năm (01/01/2025)	21.444.491.910	1.420.704.291	22.865.196.201
Số dư cuối năm (31/12/2025)	**21.444.491.910**	**1.420.704.291**	**22.865.196.201**
Giá trị đã hao mòn			
Số dư đầu năm (31/12/2025)	10.293.356.160	1.420.704.291	11.714.060.451
Trích khấu hao trong năm	857.779.680	-	857.779.680
Số dư cuối năm (31/12/2025)	**11.151.135.840**	**1.420.704.291**	**12.571.840.131**
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm (01/01/2025)	11.151.135.750	-	11.151.135.750
Tại ngày cuối năm (31/12/2025)	**10.293.356.070**	**-**	**10.293.356.070**

**** Ghi chú:***

- Nguyên giá bất động sản đầu tư cuối kỳ đã khấu hao hết giá trị nhưng vẫn còn sử dụng là: 1.420.704.291 VND.

10. Chi phí trả trước

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**413.115.101**	**6.140.500**
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	244.997.996	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	168.117.105	6.140.500
b) Dài hạn	**20.519.766.241**	**320.177.573**
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	2.480.260.992	16.912.871
Chi phí sửa chữa, cải tạo	15.818.537.863	93.770.262
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.220.967.386	209.494.440
Cộng	**20.932.881.342**	**326.318.073**

11. Phải trả người bán

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**907.693.494**	**-**
Phải trả người bán là các bên liên quan	***61.076.112***	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	57.128.712	-
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	3.947.400	-
Phải trả người bán là các bên thứ ba	***846.617.382***	-
Công ty TNHH Aden Services (Việt Nam)	335.558.160	-
Công ty TNHH Thương mại - Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng Điện Phát Huy	328.536.000	-
Phải trả các đối tượng khác	182.523.222	-
b) Dài hạn	**-**	**-**
Cộng	**907.693.494**	**-**

c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán: Không có.

12. Người mua trả tiền trước

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**482.416.320**	**-**
Người mua trả tiền trước là các bên thứ ba	***482.416.320***	-
Học phí ứng trước	482.416.320	-
b) Dài hạn	**-**	**-**
Cộng	**482.416.320**	**-**

Đơn vị tính: VND

13. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

	01/01/2025	Phải nộp trong năm	Đã nộp trong năm	31/12/2025
a) Phải nộp	**138.167.374**	**1.050.160.338**	**(913.306.146)**	**275.021.566**
Thuế giá trị gia tăng đầu ra	11.709.252	205.319.048	(217.028.300)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	118.232.122	659.745.546	(564.242.121)	213.735.547
Thuế thu nhập cá nhân	8.226.000	165.179.848	(112.119.829)	61.286.019
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	16.915.896	(16.915.896)	-
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
b) Phải thu	-	-	-	-

14. Chi phí phải trả

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**205.690.574**	**150.000.000**
Trích trước chi phí phục vụ hoạt động kinh doanh	205.690.574	150.000.000
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**205.690.574**	**150.000.000**

c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán: Không có.

15. Doanh thu chưa thực hiện

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**5.900.938.166**	-
Doanh thu học phí chưa thực hiện	5.900.938.166	-
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**5.900.938.166**	-

16. Phải trả khác

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
a) Ngắn hạn	**8.073.083.414**	**13.791.019**
Trường Trung học phổ thông Việt Mỹ Anh	8.019.360.738	-
Các đối tượng khác	53.722.676	13.791.019
b) Dài hạn	-	-
Cộng	**8.073.083.414**	**13.791.019**

c) Số nợ quá hạn chưa thanh toán: Không có.

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay VND	Năm trước VND
Tại ngày 01/01	862.599.624	789.098.698
Trích lập từ lợi nhuận sau thuế	100.000.000	100.000.000
Chi khen thưởng, phúc lợi	(51.600.000)	(26.499.074)
Tại ngày 31/12	**910.999.624**	**862.599.624**

18. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước (01/01/2024)	**173.109.780.000**	**4.800.000.000**	**5.350.969.208**	**50.583.756.909**	**233.844.506.117**
Lãi trong năm trước	-	-	-	27.581.434.676	27.581.434.676
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	(25.966.467.000)	(25.966.467.000)
Trích lập các quỹ	-	-	-	(100.000.000)	(100.000.000)
Số dư cuối kỳ trước (31/12/2024)	**173.109.780.000**	**4.800.000.000**	**5.350.969.208**	**52.098.724.585**	**235.359.473.793**
Số dư đầu năm nay (01/01/2025)	**173.109.780.000**	**4.800.000.000**	**5.350.969.208**	**52.098.724.585**	**235.359.473.793**
Lãi trong năm nay	-	-	-	26.845.514.444	26.845.514.444
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	(25.966.467.000)	(25.966.467.000)
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	(100.000.000)	(100.000.000)
Số dư cuối năm nay (31/12/2025)	**173.109.780.000**	**4.800.000.000**	**5.350.969.208**	**52.877.772.029**	**236.138.521.237**

b) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu

	Năm nay VND	Năm trước VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	173.109.780.000	173.109.780.000
Vốn góp tăng trong kỳ	-	-
Vốn góp giảm trong kỳ	-	-
Vốn góp cuối kỳ	173.109.780.000	173.109.780.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	**25.966.467.000**	**25.966.467.000**

c) Cổ phiếu

	31/12/2025	01/01/2025
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	**17.310.978**	**17.310.978**
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	**17.310.978**	**17.310.978**
- Cổ phiếu phổ thông	17.310.978	17.310.978
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu mua lại	**-**	**-**
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	**17.310.978**	**17.310.978**
- Cổ phiếu phổ thông	17.310.978	17.310.978
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu.

c) Cổ tức

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025. Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua: Chia cổ tức cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ 15% vốn điều lệ, tương đương 25.966.467.000 VND. Số cổ tức này đã được thanh toán hết trong năm.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay VND	Năm trước VND
Doanh thu hoạt động giáo dục	12.442.462.949	-
Doanh thu dịch vụ khác	1.890.909.088	2.727.272.724
Cộng	**14.333.372.037**	**2.727.272.724**

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan: Xem thuyết minh VII.1.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn hoạt động giáo dục	8.085.200.595	-
Giá vốn dịch vụ khác	763.909.617	1.071.261.752
Cộng	**8.849.110.212**	**1.071.261.752**

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền gửi và lãi cho vay	2.936.530.157	3.381.400.199
Cổ tức, lợi nhuận được chia	22.953.195.500	27.791.389.500
Cộng	**25.889.725.657**	**31.172.789.699**

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nhân viên quản lý	2.981.021.059	2.911.616.920
Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	109.133.798	111.146.958
Thuế, phí, lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	767.285.467	721.436.687
Cộng	**3.860.440.324**	**3.747.200.565**

5. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được xác định với thuế suất là 20% trên thu nhập chịu thuế.

Ước tính mức thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của Công ty được trình bày dưới đây:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**27.505.259.990**	**28.269.301.134**
Các khoản điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế TNDN	**(22.572.693.285)**	**(26.613.090.528)**
- Các khoản điều chỉnh tăng	380.502.215	1.178.298.972
- Các khoản điều chỉnh giảm	(22.953.195.500)	(27.791.389.500)
Tổng thu nhập chịu thuế	**4.932.566.705**	**1.656.210.606**
Thuế thu nhập doanh nhiệp tính theo thuế suất phổ thông 20%	332.977.752	331.242.122
Thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất hoạt động được ưu đãi 10%	326.767.794	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung của các năm trước	-	356.624.336
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	**659.745.546**	**687.866.458**

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

6. Lãi cơ bản/ lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26.845.514.444	27.581.434.676
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	26.845.514.444	27.581.434.676
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	17.310.978	17.310.978
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**1.551**	**1.593**

Công ty không có lãi suy giảm trên cổ phiếu.

7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	134.375.879	241.584.122
Chi phí nhân công	6.083.583.242	2.911.616.920
Chi phí khấu hao tài sản cố định	961.374.171	923.908.692
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.441.991.838	721.436.687
Chi phí khác bằng tiền	96.512.606	19.915.896
Cộng	**12.717.837.736**	**4.818.462.317**

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Thông tin về các bên liên quan

Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông	Cổ đông lớn, chiếm 33,27% vốn điều lệ
- Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực	Cổ đông lớn chiếm 7,4% vốn điều lệ và Công ty liên kết
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Công ty liên kết
- Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt
- Công ty Cổ phần Sách và Dịch vụ Văn hóa Tây Đô	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt
- Công ty Cổ phần Chè - Cà phê Di Linh	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	Thành viên quản lý chủ chốt
- Thành viên gia đình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	Thành viên gia đình của Thành viên quản lý chủ chốt

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, thu nhập của Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng như sau:

Họ tên	Chức danh	Năm nay VND	Năm trước VND
Thu nhập Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng			
Ông Bùi Quang Khoa	Tổng Giám đốc Miễn nhiệm ngày 11/11/2025	**817.740.000**	**769.580.000**
Ông Nguyễn Bình Quí	Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 11/11/2025	293.340.000	293.900.000
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Phó Tổng Giám đốc	38.300.000	-
Bà Mai Thị Trúc Giang	Kế toán trưởng	268.800.000	265.480.000
Thù lao của Hội đồng Quản trị		217.300.000	210.200.000
Bà Phạm Thị Như Ngọc	Chủ tịch	**480.000.000**	**480.000.000**
Ông Bùi Quang Khoa	Phó Chủ tịch	240.000.000	240.000.000
Ông Bùi Quang Minh	Thành viên	96.000.000	96.000.000
Bà Lý Thị Ngọc Châu	Thành viên	48.000.000	48.000.000
Bà Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên	48.000.000	48.000.000
Thu nhập của thành viên Ban kiểm soát		48.000.000	48.000.000
Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	Trưởng Ban	**132.000.000**	**132.000.000**
Bà Nguyễn Thị Kim Châu	Thành viên	60.000.000	60.000.000
Ông Bùi Quang Toàn	Thành viên	36.000.000	36.000.000
Cộng		36.000.000	36.000.000
		1.429.740.000	**1.381.580.000**

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, Công ty phát sinh các nghiệp vụ với các bên liên quan khác. Các nghiệp vụ chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: VND

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông	Cổ đông lớn, chiếm 33,27% vốn điều lệ	Cổ tức phải trả	8.639.554.500	8.639.554.500
		Cổ tức đã trả	8.639.554.500	8.639.554.500
Công ty Cổ phần Giấy Toàn Lực	Cổ đông lớn chiếm 7,4% vốn điều lệ và Công ty liên kết	Cho vay	-	10.000.000.000
		Thu hồi tiền cho vay	-	22.000.000.000
		Lãi cho vay	-	1.285.775.344
		Thu tiền lãi cho vay	-	1.497.501.371
		Cổ tức được chia	9.889.920.000	12.362.400.000
		Cổ tức đã chia	9.889.920.000	20.362.400.000
		Cổ tức phải trả	1.922.487.000	1.922.487.000
		Cổ tức đã trả	1.922.487.000	1.922.487.000
Công ty Cổ phần Sách và Dịch vụ Văn hóa Tây Đô	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Cung cấp dịch vụ	111.289.500	111.289.500
		Mua dịch vụ	111.289.500	111.289.500
		Thanh toán tiền mua dịch vụ		
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ hợp tác kinh doanh	363.636.360	436.363.632
		Thu tiền cung cấp dịch vụ	560.000.000	320.000.000
		Mua dịch vụ	232.127.235	-
		Thanh toán tiền mua dịch vụ	174.998.523	-
		Cho vay	5.000.000.000	15.000.000.000
		Góp vốn cổ phần	13.689.000.000	-
		Thu tiền cho vay	15.000.000.000	-
		Cổ tức được chia	5.475.600.000	8.213.400.000
		Cổ tức đã chia	9.475.600.000	4.213.400.000

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
		Lãi cho vay phải thu	898.109.589	37.205.479
		Lãi cho vay đã thu	37.205.479	-
		Tiền Hoàng Việt thu hộ	117.781.600	-
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Cung cấp dịch vụ hợp tác kinh doanh	1.527.272.728	2.290.909.092
		Thu tiền cung cấp dịch vụ	1.890.000.000	1.680.000.000
		Mua hang hóa	39.548.000	-
		Thanh toán tiền mua dịch vụ	36.787.330	-
		Cho vay	-	35.000.000.000
		Thu tiền cho vay	24.000.000.000	16.000.000.000
		Góp vốn cổ phần	7.104.300.000	-
		Cổ tức được chia	7.246.386.000	7.104.300.000
		Cổ tức đã chia	7.246.386.000	7.104.300.000
		Lãi cho vay phải thu	1.269.445.205	895.597.260
		Tiền chi hộ phải thu	1.115.556.211	654.361.499
		Tiền chi hộ đã thu	724.047.527	654.361.499
		Tiền Việt Mỹ thu hộ	4.068.128.222	-
		Tiền thu hộ phải trả	13.892.229.042	-
		Tiền thu hộ đã trả	13.909.089.042	-
Công ty Cổ phần Chè - Cà phê Di Linh	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Cổ tức được chia	20.000.000	-
		Thu tiền cổ tức được chia	20.000.000	-

Đơn vị tính: VND

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị khoản phải thu/(phải trả) 31/12/2025	01/01/2025
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt	Công ty liên kết	Phải thu tiền cung cấp dịch vụ (thuyết minh V.3)	-	160.000.000
		Phải thu từ cho vay (thuyết minh V.5)	5.000.000.000	15.000.000.000
		Phải thu lãi cho vay (thuyết minh V.6)	898.109.589	37.205.479
		Phải thu cổ tức được chia (thuyết minh V.6)	-	4.000.000.000
		Phải thu khoản Hoàng Việt thu hộ (thuyết minh V.6)	117.781.600	-
		Phải trả tiền mua dịch vụ (Thuyết minh V.11)	57.128.712	-
Công ty Cổ phần Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ	Bên nhận vốn đầu tư và có cùng thành viên quản lý chủ chốt	Phải thu tiền cung cấp dịch vụ (thuyết minh V.3)	630.000.000	840.000.000
		Phải thu từ cho vay (thuyết minh V.5)	-	24.000.000.000
		Phải thu lãi cho vay (thuyết minh V.6)	1.785.316.438	515.871.233
		Phải thu khoản chi hộ tiền điện, chi hộ khác (thuyết minh V.6)	478.420.737	-
		Phải thu khoản Việt Mỹ thu hộ (thuyết minh V.6)	4.070.287.892	-
		Phải trả tiền mua dịch vụ (Thuyết minh V.11)	3.947.400	-

2. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

Khu vực địa lý

Công ty chỉ hoạt động trong khu vực địa lý lãnh thổ Việt Nam nên không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo các lĩnh vực hoạt động, bao gồm: cung cấp dịch vụ cho thuê mặt bằng và hoạt động giáo dục. Chi tiết báo cáo bộ phận theo từng ngành nghề như sau:

Năm nay	Doanh thu cho thuê mặt bằng (VND)	Doanh thu hoạt động giáo dục (VND)	Cộng (VND)
Doanh thu thuần theo bộ phận	1.890.909.088	12.442.462.949	14.333.372.037
Giá vốn hàng bán theo bộ phận	(763.909.617)	(8.085.200.595)	(8.849.110.212)
Lợi nhuận gộp theo bộ phận	**1.126.999.471**	**4.357.262.354**	**5.484.261.825**
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(3.868.727.524)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			**1.615.534.301**
Doanh thu tài chính			25.889.725.657
Chi phí tài chính			-
Thu nhập khác			32
Chi phí khác			-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(659.745.546)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			**26.845.514.444**

3. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
Tài sản tài chính	**Giá trị sổ sách**	**Dự phòng**	**Giá trị sổ sách**	**Dự phòng**
Tiền và các khoản tương đương tiền	548.972.269	-	5.434.911.629	-
Phải thu khách hàng	683.180.000	-	1.021.000.000	(21.000.000)
Các khoản phải thu khác	17.772.613.118	-	4.832.734.246	(5.000.000)
Phải thu về cho vay	18.000.000.000	-	54.000.000.000	-
Cộng	**37.004.765.387**	-	**65.288.645.875**	**26.000.000**

Đơn vị tính: VND

	Giá trị sổ sách	
Nợ phải trả tài chính	**31/12/2025**	**01/01/2025**
Phải trả người bán	907.693.494	-
Chi phí phải trả	205.690.574	150.000.000
Các khoản phải trả khác	8.073.083.414	13.791.019
Cộng	**9.186.467.482**	**163.791.019**

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên tham gia ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải bán hoặc thanh lý.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau đây để ước tính giá trị hợp lý cho mục đích thuyết minh trên Báo cáo tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, phải thu khác, phải trả người bán, và phải trả khác tương đương với giá trị ghi sổ của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn hạn.

- Giá trị hợp lý các khoản phải thu khách hàng được Công ty đánh giá dựa trên thông tin về khả năng trả nợ của từng khách hàng. Trên cơ sở đánh giá này, Công ty ước tính dự phòng cho phần không thu hồi được theo dự tính của các khoản phải thu này. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đánh giá giá trị ghi sổ của các khoản phải thu sau khi trừ đi dự phòng không khác biệt đáng kể với giá trị hợp lý.

- Các tài sản tài chính khác và nợ phải trả tài chính khác mà giá trị hợp lý không thể xác định được một cách chắc chắn do không có thị trường có tính thanh khoản cao cho các tài sản tài chính khác và nợ phải trả tài chính khác được trình bày bằng giá trị ghi sổ.

4. Tài sản đảm bảo

Tại ngày 31/12/2025, Công ty không có đảm bảo cho đơn vị khác bất kỳ tài sản nào và Công ty cũng không có nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác.

5. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện được nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về mặt tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính (chủ yếu đối với tiền gửi ngân hàng và cho vay).

Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách bán hàng, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng. Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu của khách hàng chưa được thu và tìm cách duy trì chặt chẽ đối với các khoản phải thu tồn đọng. Trên cơ sở này, Công ty không có rủi ro tập trung về tín dụng.

Tiền gửi ngân hàng

Công ty duy trì tiền gửi ngân hàng tại các ngân hàng lớn tại Việt Nam. Rủi ro tín dụng tiền gửi ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ theo chính sách của Công ty. Công ty nhận thấy mức tập trung độ với rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Cho vay

Công ty cho bên liên quan và đối tác vay tiền. Công ty nhận thấy mức tập trung độ rủi ro tín dụng đối khoản cho vay là thấp.

6. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền ở mức mà Công ty cho là đủ để đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Bảng dưới đây tổng hợp thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng trên cơ sở chưa chiết khấu:

Đơn vị tính: VND

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 01 năm	Cộng
Số đầu năm (01/01/2025)	**163.791.019**	**-**	**163.791.019**
Phải trả người bán	-	-	-
Chi phí phải trả	150.000.000	-	150.000.000
Các khoản phải trả khác	13.791.019	-	13.791.019
Số cuối năm (31/12/2025)	**9.186.467.482**	**-**	**9.186.467.482**
Phải trả người bán	907.693.494	-	907.693.494
Chi phí phải trả	205.690.574	-	205.690.574
Các khoản phải trả khác	8.073.083.414	-	8.073.083.414

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là ở mức kiểm soát được. Công ty có đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền được tạo ra từ hoạt động kinh doanh, tiền thu hồi các tài sản tài chính khi đáo hạn và từ các nguồn vốn huy động khác.

7. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường bao gồm các loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ (rủi ro ngoại hối), rủi ro hàng hóa và rủi ro về giá khác. Các công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi rủi ro thị trường bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại hối là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty ít chịu rủi ro do sự thay đổi của tỷ giá hối đoái vì Công ty sử dụng VND là đơn vị tiền tệ chính trong các hoạt động.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngân hàng với lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan, phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường, trên cơ sở đó, Công ty dự tính và điều chỉnh mức đòn bẩy tài chính cũng như chiến lược tài chính theo tình hình hiện tại để có được mức lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Rủi ro về giá khác

Công ty có rủi ro về giá hàng hóa và dịch vụ do thực hiện việc mua hàng hóa và dịch vụ phục vụ cho hoạt động của mình. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa thông qua việc theo dõi chặt chẽ thông tin và tình hình có liên quan về thị trường nhằm quản lý thời điểm, đồng thời tổ chức đấu thầu cho các hợp đồng mua hàng có giá trị lớn với các nhà thầu, nhà cung cấp trên cơ sở đơn giá cố định hoặc giá trọn gói cố định.

8. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty đã được kiểm toán.

9. Thông tin về hoạt động liên tục

Trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Chủ tịch HĐQT
Mai Thị Trúc Giang	Mai Thị Trúc Giang	Phạm Thị Như Ngọc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Savitech

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0300716891 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
QUẬN 11 - T.P HỒ CHÍ MINH

PHẠM THỊ NHƯ NGỌC

102A Phó Cơ Điều, phường Minh Phụng, TP.HCM

(028) 3956 0169

(028) 3956 0893

savitechco.com.vn